

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm). Chọn phương án đúng trong các câu sau:

Câu 1. Trong những dữ liệu thống kê sau đây, đâu là dữ liệu số?

- A. Tổ I gồm 8 bạn, đó là: Trường, Kì, Kháng, Chiến, Nhất, Định, Thắng, Lợi.
- B. Các môn thể thao yêu thích là: Bóng đá, Bơi, Cầu lông, Đá cầu, Chạy bộ.
- C. Các vị trí trên sân bóng: Thủ môn, Hậu vệ, Trung vệ, Tiền vệ, Tiền đạo.
- D. Số đo chiều cao (theo đơn vị cm) của tám bạn đó là 150; 151; 153; 155; 159; 155; 156; 152.

Câu 2. Khi tìm hiểu trái cây được yêu thích nhất của các bạn học sinh lớp 7A, Bình thu được bảng dữ liệu sau:

| | | | | | |
|----------|----------|----------|----------|----------|----------|
| <i>C</i> | <i>M</i> | <i>M</i> | <i>X</i> | <i>O</i> | <i>C</i> |
| <i>C</i> | <i>O</i> | <i>M</i> | <i>X</i> | <i>C</i> | <i>V</i> |
| <i>V</i> | <i>V</i> | <i>M</i> | <i>X</i> | <i>O</i> | <i>C</i> |
| <i>V</i> | <i>C</i> | <i>M</i> | <i>M</i> | <i>X</i> | <i>O</i> |
| <i>X</i> | <i>M</i> | <i>X</i> | <i>O</i> | <i>M</i> | <i>C</i> |

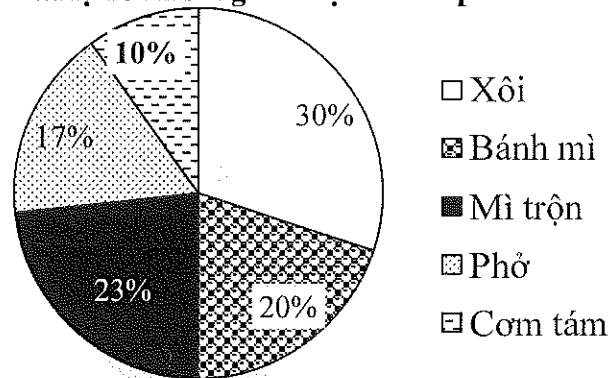
O: ổi; *M*: mận; *X*: xoài; *C*: chôm chôm; *V*: vải

Loại trái cây được yêu thích nhất của lớp 7A là gì?

- A. Mận.
- B. Vải.
- C. Chôm chôm.
- D. Xoài.

Sử dụng biểu đồ hình quạt tròn (*hình 1*) dưới đây để trả lời các câu hỏi 3, 4.

Tỉ lệ đồ ăn sáng của học sinh lớp 7A



Hình 1

Câu 3. Số đối tượng được biểu diễn trong biểu đồ *hình 1* là:

- A. 4.
- B. 5.
- C. 6.
- D. 7.

Câu 4. Lớp 7A có 45 học sinh. Số các bạn ăn Bánh mì vào buổi sáng trong biểu đồ *hình 1* là:

- A. 20 bạn.
- B. 14 bạn.
- C. 10 bạn.
- D. 9 bạn.

Dựa vào Bảng số liệu dưới đây (Bảng 1) để trả lời Câu 5, 6.

| Ngành | Năm | 2017 | 2018 | 2019 | 2020 |
|-------|---------|------|------|------|------|
| | Dệt may | | 31,8 | 36,2 | 38,8 |

Bảng 1: Kim ngạch xuất khẩu ngành dệt may Việt Nam (đơn vị: tỉ đô la Mỹ)

Câu 5. Hãy cho biết trong năm 2019, ngành dệt may Việt Nam đạt kim ngạch xuất khẩu là bao nhiêu tỉ đô la Mỹ?

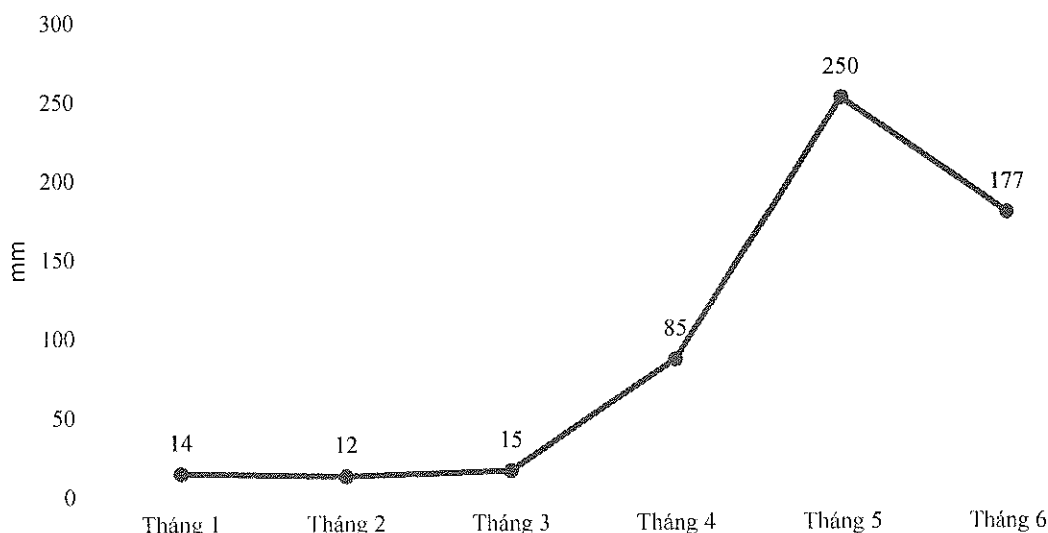
- A. 31,8. B. 36,2. C. 38,8. D. 35,0.

Câu 6. Trong năm 2020, kim ngạch xuất khẩu ngành dệt may Việt Nam giảm bao nhiêu tỉ đô la Mỹ so với năm 2019?

- A. 3,2. B. 4,4. C. 2,6. D. 3,8.

Sử dụng biểu đồ đoạn thẳng dưới đây (Hình 2) để trả lời các câu hỏi 7; 8.

Lượng mưa trung bình 6 tháng đầu năm
tại Hà Nội năm 2022



Hình 2

Câu 7. Biểu đồ biểu diễn các thông tin về vấn đề gì?

- A. Lượng mưa trung bình tháng 6 tại Hà Nội năm 2022.
 B. Lượng mưa trung bình 6 tháng đầu năm tại Hà Nội năm 2022.
 C. Lượng mưa trung bình 1 năm tại Hà Nội năm 2022.
 D. Lượng mưa trung bình 6 tháng tại Hà Nội năm 2023.

Câu 8. Tháng nào có lượng mưa cao nhất?

- A. Tháng 1. B. Tháng 2. C. Tháng 5. D. Tháng 6.

Câu 9. Cho tam giác ABC và tam giác DEF có $BC = FE$; $\widehat{B} = \widehat{F}$. Cần thêm một điều kiện gì để tam giác ABC và tam giác DEF bằng nhau theo trường hợp góc - cạnh - góc?

- A. $\widehat{A} = \widehat{E}$. B. $\widehat{B} = \widehat{D}$. C. $\widehat{C} = \widehat{E}$. D. $\widehat{C} = \widehat{D}$.

Câu 10. Cho $\triangle ABC = \triangle MNP$. Khẳng định nào dưới đây là sai?

- A. $BC = NP$. B. $\widehat{C} = \widehat{P}$. C. $AC = MN$. D. $\widehat{B} = \widehat{N}$.

Câu 11. Một tam giác cân có số đo góc ở đỉnh bằng 70° thì số đo góc ở đáy là

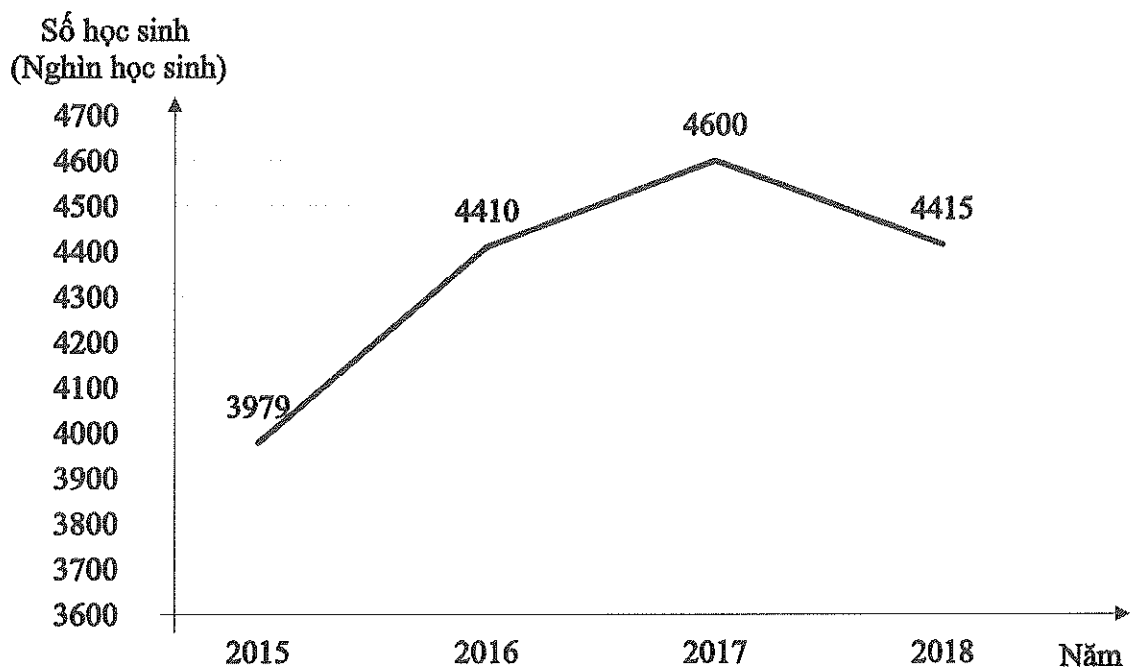
- A. 110° . B. 55° . C. 60° . D. 70° .

Câu 12. Cho $\triangle ABC$ và $\triangle DEF$ có $AB = EF, BC = FD, \widehat{B} = \widehat{F}$ thì ta có:

- A. $\triangle ABC = \triangle DEF$. B. $\triangle ABC = \triangle EFD$. C. $\triangle ABC = \triangle EDF$. D. $\triangle ABC = \triangle FED$.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm).

Bài 1. (2,5 điểm) Biểu đồ đoạn thẳng bên dưới (Hình 3) biểu diễn số học sinh mẫu giáo ở nước ta trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2018.



Hình 3

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

a) Hoàn thiện bảng số liệu thống kê số học sinh mẫu giáo của nước ta theo mẫu sau:

| Năm | 2015 | 2016 | 2017 | 2018 |
|---------------------------------|------|------|------|------|
| Số học sinh (nghìn học sinh) | | | | |

b) Trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2018, năm nào có số học sinh mẫu giáo nhiều nhất? Năm nào có số học sinh mẫu giáo ít nhất?

c) Nhận xét về số học sinh mẫu giáo ở nước ta trong giai đoạn từ 2015 đến năm 2018

d) Số học sinh mẫu giáo năm 2018 giảm bao nhiêu phần trăm so với năm 2017 (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị)?

Bài 2. (1,5 điểm) Một hộp có 30 chiếc thẻ cùng loại, mỗi thẻ được ghi một trong các số 1; 2; 3; ..., 29; 30. Hai thẻ khác nhau thì ghi hai số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp.

a) Viết tập hợp A gồm các kết quả có thể xảy ra đối với số xuất hiện trên thẻ được rút ra.

b) Xét biến cố “Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số nguyên tố có hai chữ số”. Nêu những kết quả thuận lợi cho biến cố đó.

c*) Xét biến cố “Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số khi chia cho 2 và 7 đều có số dư là 1”. Nêu những kết quả thuận lợi cho biến cố đó.

Bài 3. (3 điểm) Cho tam giác ABC vuông ở A ($AB < AC$), BD là tia phân giác của góc ABC ($D \in AC$). Từ D kẻ DE vuông góc với BC ($E \in BC$).

a) Chứng minh $\triangle ABD = \triangle EBD$.

b) Chứng minh: $AB = BE$.

c) Tia ED cắt tia BA tại F . Tam giác BCF là tam giác gì? Vì sao?

d) Gọi K là trung điểm của CF . Chứng minh ba điểm B, D, K thẳng hàng.

-----Hết-----

Chúc các con làm bài thi tốt

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm). Chọn phương án đúng trong các câu sau:

Câu 1. Trong những dữ liệu thống kê sau đây, đâu là dữ liệu số?

- A. Tổ II gồm 5 bạn, đó là: Hoa, Trang, An, Hạnh, Hùng.
- B. Số đo cân nặng (theo đơn vị kg) của năm bạn học sinh là: 50; 42; 55; 45; 44.
- C. Các chức vụ trên lớp: Bí thư, Lớp trưởng, Lớp phó, Tổ trưởng, Tổ phó.
- D. Các môn thể thao yêu thích là: Bóng đá, Bơi, Cầu lông, Đá cầu, Chạy bộ.

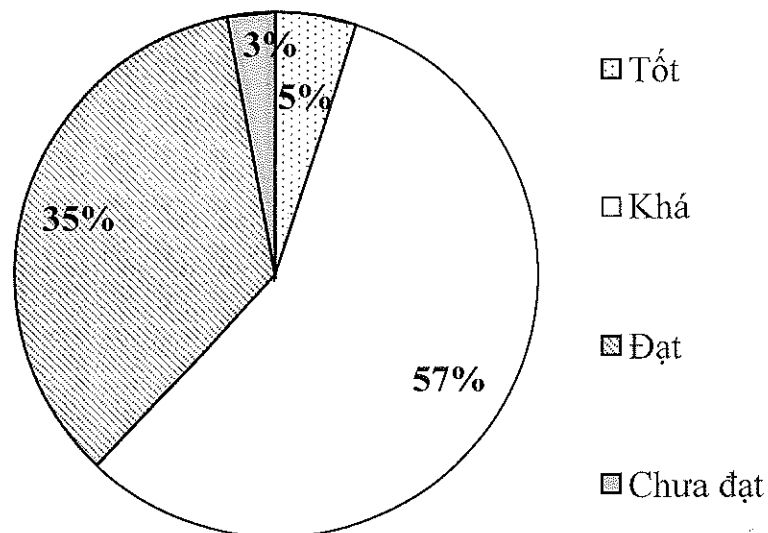
Câu 2. Khi tìm hiểu môn thể thao được yêu thích nhất của các bạn học sinh lớp 7A, An thu được bảng dữ liệu sau:

| | | | | | |
|----|----|----|----|----|----|
| BD | V | V | CL | ĐC | BD |
| BD | ĐC | BD | CL | BD | BR |
| BR | BR | V | BD | ĐC | BD |
| BR | BD | V | V | CL | ĐC |
| CL | V | CL | ĐC | V | BD |

ĐC: Đá cầu; V: Võ; CL: Cầu lông; BD: Bóng đá; BR: Bóng rổ
 Môn thể thao được yêu thích nhất của lớp 7A là gì?

- A. Bóng rổ.
- B. Bóng đá.
- C. Cầu lông.
- D. Võ.

Sử dụng biểu đồ hình quạt tròn (hình 1) dưới đây để trả lời các câu hỏi 3, 4.



Hình 1

Câu 3. Số đối tượng được biểu diễn trong biểu đồ hình 1 là:

- A. 4.
- B. 5.
- C. 6.
- D. 7.

Câu 4. Lớp 7A có 40 học sinh. Số các bạn xếp loại Tốt trong biểu đồ hình 1 là:

- A. 20 bạn.
- B. 24 bạn.
- C. 8 bạn.
- D. 2 bạn.

Dựa vào Bảng số liệu dưới đây (Bảng 1) để trả lời Câu 5, 6.

| Ngành | Năm | 2017 | 2018 | 2019 | 2020 |
|-------|---------|------|------|------|------|
| | Dệt may | | 31,8 | 36,2 | 38,8 |

Bảng 1: Kim ngạch xuất khẩu ngành dệt may Việt Nam (đơn vị: tỉ đô la Mỹ)

Câu 5. Hãy cho biết trong năm 2018, ngành dệt may Việt Nam đạt kim ngạch xuất khẩu là bao nhiêu tỉ đô la Mỹ?

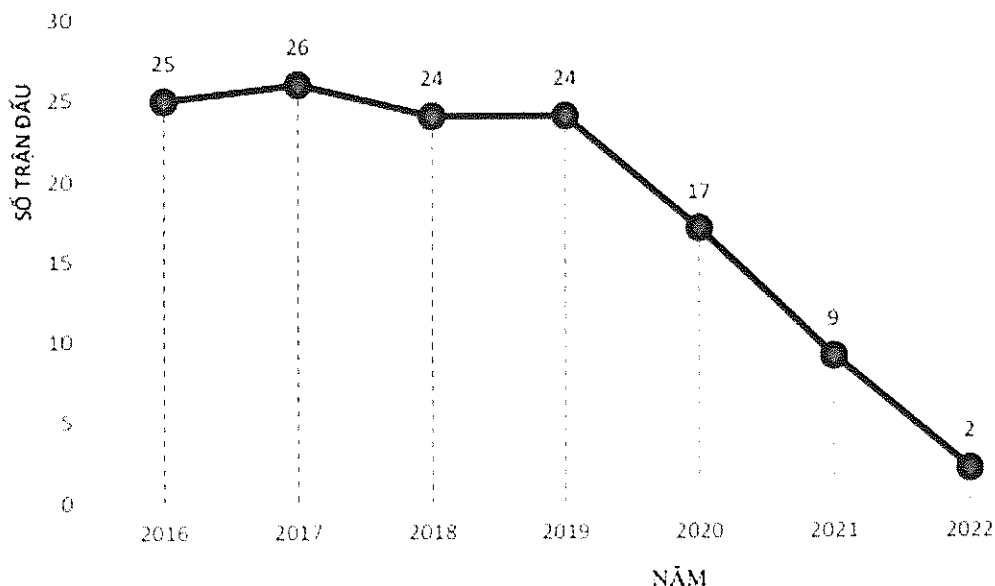
- A. 31,8. B. 36,2. C. 38,8. D. 35,0.

Câu 6. Trong năm 2020, kim ngạch xuất khẩu ngành dệt may Việt Nam giảm bao nhiêu tỉ đô la Mỹ so với năm 2018?

- A. 1,2. B. 4,4. C. 2,6. D. 3,8.

Sử dụng biểu đồ đoạn thẳng dưới đây (Hình 2) để trả lời các câu hỏi 7; 8.

Biểu đồ sau biểu diễn số trận đấu của Quang Hải trong giải Vô địch bóng đá Quốc gia Việt Nam



Hình 2

Câu 7. Mùa giải năm 2017 Quang Hải thi đấu bao nhiêu trận trong giải Vô địch Quốc gia Việt Nam?

- A. 25 B. 26 C. 24 D. 17

Câu 8. Quang Hải thi đấu tổng cộng bao nhiêu trận cho giải Vô địch Quốc gia Việt Nam trong 7 mùa giải?

- A. 125. B. 126. C. 127. D. 128.

Câu 9. Cho $\Delta ABC = \Delta MNI$. Khẳng định nào dưới đây là sai?

- A. $AC = MN$. B. $\widehat{C} = \widehat{I}$. C. $BC = NI$. D. $\widehat{B} = \widehat{N}$.

Câu 10. Cho tam giác ABC và tam giác DEF có $AB = DE$; $\widehat{B} = \widehat{E}$. Cần thêm một điều kiện gì để tam giác ABC và tam giác DEF bằng nhau theo trường hợp góc - cạnh - góc?

- A. $\widehat{A} = \widehat{E}$. B. $\widehat{A} = \widehat{D}$. C. $\widehat{C} = \widehat{E}$. D. $\widehat{C} = \widehat{D}$.

Câu 11. Một tam giác cân có số đo góc ở đỉnh bằng 50° thì số đo góc ở đáy là

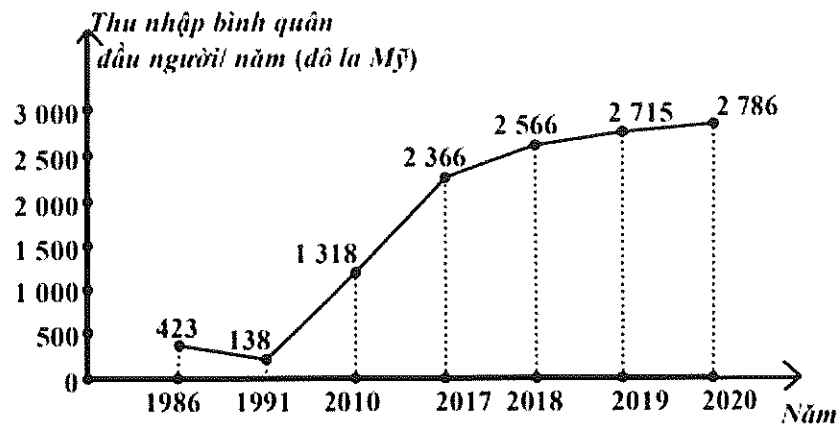
- A. 130° . B. 65° . C. 50° . D. 60° .

Câu 12. Cho $\triangle ABC$ và $\triangle DEF$ có $AB = EF, BC = FD, \widehat{B} = \widehat{F}$ thì ta có:

- A. $\triangle ABC = \triangle DEF$. B. $\triangle ABC = \triangle FED$. C. $\triangle ABC = \triangle EDF$. D. $\triangle ABC = \triangle EFD$

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm).

Bài 1. (2,5 điểm) Biểu đồ đoạn thẳng bên dưới (Hình 3) biểu diễn thu nhập bình quân đầu người/năm của Việt Nam trong giai đoạn từ năm 1986 đến năm 2020.



Hình 3

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

a) Hoàn thiện bảng số liệu thống kê thu nhập bình quân đầu người/năm của Việt Nam theo mẫu sau:

| Năm | 1986 | 1991 | 2010 | 2017 | 2018 | 2019 | 2020 |
|---|------|------|------|------|------|------|------|
| Thu nhập bình quân đầu người/năm (đô la Mỹ) | | | | | | | |

b) Trong giai đoạn từ năm 1986 đến năm 2020, năm nào có số thu nhập bình quân đầu người/năm của Việt Nam nhiều nhất? Năm nào có số thu nhập bình quân đầu người/năm của Việt Nam ít nhất?

c) Nhận xét về số thu nhập bình quân đầu người/năm của Việt Nam trong giai đoạn từ 1986 đến năm 2020

d) Số thu nhập bình quân đầu người/năm của Việt Nam năm 2018 tăng bao nhiêu phần trăm so với năm 2017 (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị)?

Bài 2. (1,5 điểm) Một hộp có 28 chiếc thẻ cùng loại, mỗi thẻ được ghi một trong các số 1; 2; 3; ...; 27; 28. Hai thẻ khác nhau thì ghi hai số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp.

a) Viết tập hợp A gồm các kết quả có thể xảy ra đối với số xuất hiện trên thẻ được rút ra.

b) Xét biến cố “Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số nguyên tố có hai chữ số”. Nêu những kết quả thuận lợi cho biến cố đó.

c*) Xét biến cố “Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số khi chia cho 3 và 5 đều có số dư là 2”. Nêu những kết quả thuận lợi cho biến cố đó.

Bài 3. (3 điểm) Cho tam giác MNP vuông ở M ($MN < MP$), ND là tia phân giác của góc MNP ($D \in MP$). Từ D kẻ DE vuông góc với NP ($E \in NP$)

a) Chứng minh $\triangle MND = \triangle END$.

b) Chứng minh: $MN = NE$.

c) Tia ED cắt tia NM tại O . Tam giác NPO là tam giác gì? Vì sao?

d) Gọi I là trung điểm của OP . Chứng minh ba điểm N, D, I thẳng hàng.

-----Hết-----

Chúc các con làm bài thi tốt

Đề 1

I. ĐỌC HIỂU (5.0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi

CON LỪA VÀ BÁC NÔNG DÂN

Một ngày nọ, con lừa của một ông chủ trang trại sẩy chân rơi xuống một cái giếng. Lừa kêu la tội nghiệp hàng giờ liền. Người chủ trang trại cố nghĩ xem nên làm gì... Cuối cùng ông quyết định: con lừa đã già, dù sao thì cái giếng cũng cần được lấp lại và không ích lợi gì trong việc cứu con lừa lên cả. Thế là ông nhờ vài người hàng xóm sang giúp mình.

Họ xúc đất và đổ vào giếng. Ngay từ đầu, lừa đã hiểu chuyện gì đang xảy ra và nó kêu la thảm thiết. Nhưng sau đó lừa trở nên im lặng. Sau một vài xẻng đất, ông chủ trang trại nhìn xuống giếng và vô cùng sửng sốt. Mỗi khi bị một xẻng đất đổ lên lưng, lừa lắc mình cho đất rơi xuống và bước chân lên trên. Cứ như vậy, đất đổ xuống, lừa lại bước lên cao hơn. Chỉ một lúc sau mọi người nhìn thấy chú lừa xuất hiện trên miệng giếng và lóc cóc chạy ra ngoài.

(Con lừa và bác nông dân. TruyenDanGian.Com.)

Em hãy viết đáp án (từ câu 1 đến câu 8) bằng cách ghi chữ cái ở đầu câu trả lời đúng nhất vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Truyện Con lừa và bác nông dân thuộc thể loại nào?

- A. Truyện thần thoại.
- B. Truyện ngụ ngôn.
- C. Truyền thuyết.
- D. Truyện cổ tích.

Câu 2. Trong đoạn một của văn bản con lừa đã rơi vào hoàn cảnh (tình huống) nào?

- A. Con lừa sẩy chân rơi xuống một cái giếng.
- B. Đang làm việc quanh cái giếng.
- C. Con lừa bị ông chủ và hàng xóm xúc đất đổ vào người.
- D. Con lừa xuất hiện trên miệng giếng.

Câu 3. Khi con lừa bị ngã, bác nông dân đã làm gì?

- A. Ra sức kéo con lừa lên.
- B. Động viên và trò chuyện với con lừa.
- C. Ông nhờ những người hàng xóm xúc đất đổ vào giếng.
- D. Ông nhờ hàng xóm cùng giúp sức kéo con lừa lên.

Câu 4. Dấu ba chấm trong câu sau có tác dụng gì ?

Một ngày nọ, con lừa của một ông chủ trang trại sẩy chân rơi xuống một cái giếng. Lừa kêu la tội nghiệp hàng giờ liền. Người chủ trang trại cố nghĩ xem nên làm gì...

- A. Cho biết sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết.
- B. Thể hiện lời nói ngập ngừng, bỏ dờ, ngắt quãng.
- C. Giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ, thường có sắc thái hài hước, châm biếm..
- D. Thể hiện sự bất ngờ.

Câu 5. Vì sao bác nông dân quyết định chôn sống chú lừa?

- A. Vì ông thấy phải mất nhiều công sức để kéo chú lừa lên.
- B. Vì ông không thích chú lừa .
- C. Ông nghĩ con lừa đã già, dù sao thì cái giếng cũng cần được lấp lại và không ích lợi gì trong việc cứu con lừa lên cả.
- D. Ông không muốn mọi người phải nghe tiếng kêu la của chú lừa.

Câu 6. Theo em, những “xẻng đất” trong văn bản tượng trưng cho điều gì?

- A. Những nặng nhọc, mệt mỏi.
- B. Những thử thách, khó khăn trong cuộc sống.
- C. Là hình ảnh lao động .
- D. Là sự chôn vùi, áp bức.

Câu 7. Vì sao chú lừa lại thoát ra khỏi cái giếng?

- A. Ông chủ cứu chú lừa thoát ra khỏi cái giếng để không bị chôn vùi.
- B. Chú biết giữ sạch đất cát trên người để không bị chôn vùi.
- C. Chú lừa giẫm lên chỗ đất cát có sẵn trong giếng để thoát ra.
- D. Chú liên tục đứng ngày càng cao hơn trên chỗ cát ông chủ đổ xuống để thoát ra.

Câu 8. Dòng nào dưới đây, thể hiện đúng nhất về tính cách của chú lừa?

- A. Nhút nhát, sợ chết.
- B. Bình tĩnh, khôn ngoan, thông minh.
- C. Yếu đuối.
- D. Nóng vội nhưng dũng cảm.

Câu 9. Hãy chỉ ra sự khác nhau trong quyết định của người nông dân và con lừa?

Câu 10 . Bài học tâm đắc nhất mà em rút ra từ câu chuyện?(Trình bày khoảng 3-5 câu văn)

II. VIẾT (5.0 điểm) Học sinh chọn một trong hai đề sau:

Đề 1: Em hãy viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm.

Đề 2: Có ý kiến cho rằng: “Trò chơi điện tử là món tiêu khiển hấp dẫn, nhiều bạn vì mãi chơi mà sao nhãng học tập”. Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

- Chúc các em làm bài tốt -

Đề 2

I. ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi

THẦY BÓI XEM VOI

Nhân buổi ế hàng, năm ông thầy bói mù chuyện gẫu với nhau. Thầy nào cũng phàn nàn không biết hình thù con voi nó ra làm sao. Chợt nghe người ta nói có voi đi qua, năm người chung nhau tiền bảo người quản tượng xin cho con voi đứng lại để cùng xem. Thầy sờ vòi, thầy sờ ngà, thầy sờ tai, thầy sờ chân, thầy thì sờ đuôi. Đoạn năm thầy ngồi lại bàn tán với nhau.

Thầy sờ vòi bảo:

- Tưởng con voi nó thế nào, hóa ra nó dài như con đũa!

Thầy sờ ngà bảo:

- Không phải, nó cứng như cái đòn càn chứ!

Thầy sờ tai bảo:

- Đâu có! Nó to bè bè như cái quạt thôi!

Thầy sờ chân cãi lại:

- Ai bảo? Nó sừng sững như cái cột nhà!

Thầy sờ đuôi lại nói:

- Các thầy nói không đúng cả. Chính nó tua tủa như cái chổi xể cùn.

Năm thầy, thầy nào cũng cho mình nói đúng, không ai chịu ai, thành ra xô xát, đánh nhau toác đầu, chảy máu.

(Tuyển tập Văn học dân gian Việt Nam, tập III, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1999)

Em hãy viết đáp án (từ câu 1 đến câu 8) bằng cách ghi chữ cái ở đầu câu trả lời đúng nhất vào giấy kiểm tra.

Câu 1: Trong truyện, năm ông thầy bói đã sờ vào những bộ phận nào của con voi?

- A. Vòi, ngà, tai, chân, đuôi.
- B. Vòi, ngà, tai, chân, lưng.
- C. Vòi, ngà, mắt, chân, lưng.
- D. Tai, mắt, lưng, chân, đuôi.

Câu 2: Truyện “Thầy bói xem voi” được kể bằng lời của ai?

- A. Lời của con voi.
- B. Lời của ông thầy bói.
- C. Lời của người kể chuyện.
- D. Lời của người quản voi.

Câu 3: Trong câu sau có bao nhiêu số từ?

“Chợt nghe người ta nói có voi đi qua, năm thầy chung nhau tiền biểu người quản voi, xin cho voi đứng lại để cùng xem.”

- A. Bốn
- B. Ba
- C. Hai
- D. Một

Câu 4: Trong truyện, năm ông thầy bói đã sờ vào con voi thật nhưng không thầy nào nói đúng về con vật này. Sai lầm của họ là ở chỗ nào?

- A. Xem xét các bộ phận của voi một cách hời hợt, phiến diện, không cụ thể
- B. Không xem xét voi bằng mắt mà xem bằng tay.
- C. Không xem xét toàn diện mà chỉ dựa vào từng bộ phận để đưa ra nhận xét.
- D. Xem xét một cách quá kĩ lưỡng từng bộ phận của voi.

Câu 5: Nguyên nhân sâu xa nào dẫn tới việc tranh cãi của năm ông thầy bói?

- A. Do các thầy không có chung ý kiến.
- B. Do không hiểu biết, xem xét phiến diện, qua loa, chủ quan sự vật.
- C. Do năm ông thầy bói đều cho rằng mình đúng.
- D. Do các thầy không nhìn thấy.

Câu 6. Ý nào nói đúng về ý nghĩa của thành ngữ “Thầy bói xem voi”?

- A. Nói về cách đánh giá loài vật thông qua hình thức bề ngoài.
- B. Nói về những người bị mù làm nghề xem bói.
- C. Nói về cách xem xét sự vật, sự việc phiến diện.
- D. Nói về sự thiếu hiểu biết, môi trường sống hạn hẹp.

Câu 7: Truyện “Thầy bói xem voi” phê phán điều gì?

- A. Phê phán những việc làm vô bổ, không mang lại lợi ích cho bản thân cũng như người khác.
- B. Phê phán thái độ khinh thường người khác.
- C. Phê phán những nhận xét, đánh giá không có cơ sở hoặc chưa có chứng cứ một cách xác đáng, nhìn nhận sự vật một cách phiến diện.
- D. Phê phán thái độ không dám đấu tranh chống cái xấu, cái tiêu cực.

Câu 8: Nhận xét nào đúng với truyện “Thầy bói xem voi”?

- A. “Thầy bói xem voi” khuyên chúng ta cần học tập chăm chỉ để mở rộng hiểu biết.
- B. “Thầy bói xem voi” khuyên chúng ta cần nhìn nhận sự việc một cách toàn diện, khách quan.
- C. “Thầy bói xem voi” khuyên chúng ta phải biết yêu thương, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau.
- D. “Thầy bói xem voi” khuyên ta phải biết bảo vệ ý kiến của bản thân trong mọi hoàn cảnh.

Trả lời câu hỏi:

Câu 9: Em có nhận xét gì về hành động xô xát, đánh nhau của năm ông thầy bói?

Câu 10: Em rút ra bài học gì cho bản thân sau khi đọc truyện “Thầy bói xem voi”?
(Trình bày khoảng 3-5 câu văn)

II. VIẾT (5,0 điểm) Học sinh chọn một trong hai đề sau:

Đề 1: Em hãy viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm.

Đề 2: Có ý kiến cho rằng: “Trò chơi điện tử là món tiêu khiển hấp dẫn, nhiều bạn vì mãi chơi mà sao nhãng học tập”. Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

Chúc các em làm bài tốt

I. TRẮC NGHIỆM: (5.0 điểm): Em hãy chọn và ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng nhất vào giấy kiểm tra

Phân môn Lịch sử

Câu 1. Điểm giống nhau trong chính sách tổ chức quân đội thời nhà Lý so với thời nhà Trần là

- A. Xây dựng theo chủ trương “cốt tinh nhuệ, không cốt đông”.
- B. Thực hiện nền quốc phòng toàn dân.
- C. Xây dựng theo chủ trương “đông đảo, tinh nhuệ”.
- D. Thực hiện chính sách “ngụ binh ư nông”.

Câu 2. Có nhận xét gì về tổ chức bộ máy nhà nước thời Trần so với các triều đại trước?

- A. Được hoàn thiện, quyền lực tập trung toàn bộ vào tay nhà vua
- B. Được tổ chức quy củ, đầy đủ hơn, quyền lực tập trung lớn vào tay nhà vua, quý tộc Trần.
- C. Vẫn còn đơn giản, quyền lực của nhà vua bị hạn chế
- D. Được tổ chức quy củ hơn, đội ngũ quan lại chủ yếu được tuyển chọn qua thi cử

Câu 3. Bộ luật thành văn được biên soạn dưới thời Trần có tên là

- A. Luật Hồng Đức
- B. Hình thư
- C. Quốc triều hình luật
- D. Hoàng Việt luật lệ

Câu 4. Nhà Trần được thành lập năm bao nhiêu?

- A. Năm 1225.
- B. Năm 1227.
- C. Năm 1226.
- D. Năm 1228.

Câu 5. Ý nào không phản ánh bối cảnh thành lập nhà Trần đầu thế kỉ XIII?

- A. Lý Chiêu Hoàng kết hôn với Trần Cảnh và nhường ngôi cho chồng
- B. Trần Thủ độ tiến hành đảo chính, đưa Trần Cảnh lên ngôi
- C. Thành lập trong bối cảnh nhà Lý suy yếu
- D. Thế lực họ Trần lớn mạnh trong triều đình

Câu 6. Quân đội nhà Trần được tổ chức theo chủ trương nào?

- A. Quân lính cốt tinh nhuệ, không cốt đông.
- B. Lực lượng càng đông càng tốt.
- C. Chỉ sử dụng quân đội của các vương hầu họ Trần.
- D. Chỉ tuyển chọn những người thật tài giỏi.

Câu 7. Hệ quả của việc vua Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho Trần Cảnh là gì?

- A. Nhà Lý suy yếu nghiêm trọng, họ Trần thâm tóm quyền lực.
- B. Vua Lý Chiêu Hoàng và Trần Thái Tông cùng trị vì đất nước.
- C. Nhà Lý phải dựa vào thế lực của họ Trần để duy trì quyền lực.
- D. Nhà Lý kết thúc năm 216 năm tồn tại, nhà Trần thành lập.

Câu 8. Tình hình thương nghiệp nước ta dưới thời Trần như thế nào?

- A. Buôn bán trong nước và với nước ngoài đều phát triển.
- B. Nhà nước khuyến khích họp chợ nhưng hạn chế ngoại thương.
- C. Buôn bán trong nước phát triển, buôn bán với nước ngoài chưa hình thành.
- D. Nhà nước cấm buôn bán, họp chợ.

Câu 9. Một chế độ đặc biệt chỉ có trong triều đình nhà Trần, đó là chế độ gì?

- A. Chế độ Nhiếp chính vương.
- B. Chế độ lập Thái tử sớm.

C. Chế độ nhiều Hoàng hậu.

D. Chế độ Thái thượng hoàng.

Câu 10. Nội dung nào sau đây không thuộc chính sách phát triển nông nghiệp dưới thời Trần

A. Cho đắp đê Đĩnh Nhĩ

B. Đặt chức Hà đê sứ để trông coi, đốc thúc việc đắp đê

C. Đẩy mạnh công cuộc khai khẩn đất hoang mở rộng diện tích

D. Ban hành phép quân điền

Phân môn Địa lí

Câu 11. Người Anh-điêng và người E-xki-mô ở Bắc Mỹ có nguồn gốc từ

A. châu Đại Dương

B. châu Phi

C. châu Âu

D. châu Á

Câu 12. Đặc điểm nào sau đây không phải là đặc điểm địa hình Bắc Mỹ?

A. Miền núi Cooc-di-e cao đồ sộ ở phía tây.

B. Dãy núi A-pa-lat ở phía đông, hướng đông bắc - tây nam.

C. Gồm một khối cao nguyên khổng lồ.

D. Miền đồng bằng ở giữa có độ cao 200-500m.

Câu 13. Châu Mỹ nằm hoàn toàn ở:

A. Bán cầu Tây

B. Bán cầu Bắc.

C. Bán cầu Nam

D. Bán cầu Đông

Câu 14. Ở phía tây khu vực Trung Mỹ có thảm thực vật nào là chủ yếu?

A. rừng hỗn hợp

B. rừng mưa nhiệt đới.

C. xa van, rừng thưa.

D. hoang mạc.

Câu 15. Sự độc đáo của nền văn hoá Mỹ La-tinh là do:

A. sự pha trộn nhiều nền văn hoá ở Trung và Nam Mỹ.

B. du nhập văn hoá châu Âu

C. Trung và Nam Mỹ Có nhiều nền văn hoá cổ.

D. du nhập văn hoá châu Phi.

Câu 16. Đô thị lớn nhất của Bắc Mỹ là:

A. Van-cu-ơ.

B. Toronto.

C. Niu Ooc.

D. Oa-sinh-ton.

Câu 17. Hoang mạc khô cằn nhất thế giới nằm ở khu vực Trung và Nam Mỹ là:

A. Gô-bi.

B. A-ta-ca-ma.

C. Xa-ha-ra.

D. Ca-la-ha-ri.

Câu 18. Thiên nhiên Bắc Mỹ chủ yếu nằm trong

A. đới nóng.

B. đới lạnh và đới nóng.

C. đới ôn hòa và đới nóng.

D. đới lạnh và đới ôn hòa.

Câu 19. Khí hậu Bắc Mỹ phân hóa chiều tây - đông và theo độ cao do ảnh hưởng của:

A. vị trí địa lí

B. gió tây ôn đới

C. dòng biển

D. địa hình

Câu 20. Diện tích rừng A-ma-dôn phần lớn tập trung ở quốc gia nào?

A. Guy-a-na.

B. Bra-xin.

C. Bô-li-vi-a.

D. Cô-lôm-bi-a.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phân môn Lịch sử

Câu 1. (1.5 điểm) Trình bày tình hình kinh tế nước ta dưới thời Trần?

Câu 2. (1.0 điểm) Sự thành lập của nhà Trần thay cho triều Lý vào đầu TK XIII có phù hợp với yêu cầu lịch sử không? Vì sao?

Phân môn Địa lí

Câu 3. (1.5 điểm). Trình bày hệ quả địa lí, lịch sử của việc phát kiến ra châu Mỹ?

Câu 4. (1.0 điểm). Phân tích phương thức con người khai thác bền vững tài nguyên đất ở khu vực Bắc Mỹ?

I. TRẮC NGHIỆM: (5.0 điểm): Em hãy chọn và ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng nhất vào giấy kiểm tra

Phân môn Lịch sử

Câu 1. Điểm giống nhau trong chính sách tổ chức quân đội thời nhà Lý so với thời nhà Trần là

- A. Thực hiện chính sách “ngụ binh ư nông”.
- B. Thực hiện nền quốc phòng toàn dân.
- C. Xây dựng theo chủ trương “cốt tinh nhuệ, không cốt đông”.
- D. Xây dựng theo chủ trương “đông đảo, tinh nhuệ”.

Câu 2. Một chế độ đặc biệt chỉ có trong triều đình nhà Trần, đó là chế độ gì?

- A. Chế độ nhiều Hoàng hậu.
- B. Chế độ Nhiếp chính vương.
- C. Chế độ Thái thượng hoàng.
- D. Chế độ lập Thái tử sớm.

Câu 3. Ý nào không phản ánh bối cảnh thành lập nhà Trần đầu thế kỉ XIII?

- A. Lý Chiêu Hoàng kết hôn với Trần Cảnh và nhường ngôi cho chồng
- B. Thành lập trong bối cảnh nhà Lý suy yếu
- C. Thế lực họ Trần lớn mạnh trong triều đình
- D. Trần Thủ độ tiến hành đảo chính, đưa Trần Cảnh lên ngôi

Câu 4. Nội dung nào sau đây không thuộc chính sách phát triển nông nghiệp dưới thời Trần

- A. Đẩy mạnh công cuộc khai khẩn đất hoang mở rộng diện tích
- B. Cho đắp đê Đĩnh Nhĩ
- C. Đặt chức Hà đê sứ để trông coi, đốc thúc việc đắp đê
- D. Ban hành phép quân điền

Câu 5. Nhà Trần được thành lập năm bao nhiêu?

- A. Năm 1225.
- B. Năm 1226.
- C. Năm 1228.
- D. Năm 1227.

Câu 6. Quân đội nhà Trần được tổ chức theo chủ trương nào?

- A. Chỉ sử dụng quân đội của các vương hầu họ Trần.
- B. Quân lính cốt tinh nhuệ, không cốt đông.
- C. Chỉ tuyển chọn những người thật tài giỏi.
- D. Lực lượng càng đông càng tốt.

Câu 7. Bộ luật thành văn được biên soạn dưới thời Trần có tên là

- A. Hoàng Việt luật lệ
- B. Luật Hồng Đức
- C. Hình thư
- D. Quốc triều hình luật

Câu 8. Tình hình thương nghiệp nước ta dưới thời Trần như thế nào?

- A. Nhà nước cấm buôn bán, họp chợ.
- B. Buôn bán trong nước và với nước ngoài đều phát triển.
- C. Buôn bán trong nước phát triển, buôn bán với nước ngoài chưa hình thành.
- D. Nhà nước khuyến khích họp chợ nhưng hạn chế ngoại thương.

Câu 9. Hệ quả của việc vua Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho Trần Cảnh là gì?

- A. Nhà Lý kết thúc năm 216 năm tồn tại, nhà Trần thành lập.
- B. Nhà Lý suy yếu nghiêm trọng, họ Trần thâm tóm quyền lực.

C. Nhà Lý phải dựa vào thế lực của họ Trần để duy trì quyền lực.

D. Vua Lý Chiêu Hoàng và Trần Thái Tông cùng trị vì đất nước.

Câu 10. Có nhận xét gì về tổ chức bộ máy nhà nước thời Trần so với các triều đại trước?

A. Được tổ chức quy củ, đầy đủ hơn, quyền lực tập trung lớn vào tay nhà vua, quý tộc Trần.

B. Vẫn còn đơn giản, quyền lực của nhà vua bị hạn chế

C. Được hoàn thiện, quyền lực tập trung toàn bộ vào tay nhà vua

D. Được tổ chức quy củ hơn, đội ngũ quan lại chủ yếu được tuyển chọn qua thi cử

Phân môn Địa lí

Câu 11. Diện tích rừng A-ma-dôn phần lớn tập trung ở quốc gia nào?

A. Guy-a-na.

B. Bra-xin.

C. Cô-lôm-bi-a.

D. Bô-li-vi-a.

Câu 12. Kênh đào Pa na ma ở Trung Mỹ nối liền hai đại dương nào?

A. Thái Bình Dương và Bắc Băng Dương

B. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương

C. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương

D. Đại Tây Dương và Thái Bình Dương

Câu 13. Hoang mạc khô cằn nhất thế giới nằm ở khu vực Trung và Nam Mỹ là:

A. Ca-la-ha-ri.

B. Gô-bi.

C. Xa-ha-ra.

D. A-ta-ca-ma.

Câu 14. Nội dung nào sau đây đúng khi nói về vấn đề đô thị hóa ở khu vực Trung và Nam Mỹ?

A. Tốc độ đô thị hóa nhanh nhất thế giới

B. Tốc độ đô thị hóa thấp

C. Đa số là các đô thị vừa và nhỏ

D. Hình thành các dải siêu đô thị lớn

Câu 15. Châu Mỹ nằm hoàn toàn ở:

A. Bán cầu Bắc.

B. Bán cầu Đông

C. Bán cầu Nam

D. Bán cầu Tây

Câu 16. Thiên nhiên Bắc Mỹ chủ yếu nằm trong

A. đới nóng.

B. đới ôn hòa và đới nóng.

C. đới lạnh và đới ôn hòa.

D. đới lạnh và đới nóng.

Câu 17. Tỷ lệ dân thành thị Bắc Mỹ năm 2020 là:

A. 82,6%.

B. 82,7%

C. 81,6%.

D. 82,5%.

Câu 18. Khí hậu Bắc Mỹ phân hóa chiều tây - đông và theo độ cao do ảnh hưởng của:

A. vị trí địa lí

B. địa hình

C. dòng biển

D. gió tây ôn đới

Câu 19. Phân hóa thành hai mùa: mùa mưa - khô rõ rệt với rừng thưa nhiệt đới là đặc điểm của đới khí hậu nào?

A. Đới khí hậu cận nhiệt.

B. Đới khí hậu xích đạo.

C. Đới khí hậu cận xích đạo.

D. Đới khí hậu nhiệt đới.

Câu 20. Đô thị lớn nhất của Bắc Mỹ là:

A. Toronto.

B. Van-cu-vơ.

C. Niu Ooc.

D. Oa-sinh-ton.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phân môn Lịch sử

Câu 1. (1.5 điểm) Trình bày tình hình xã hội nước ta dưới thời Trần?

Câu 2. (1.0 điểm) Sự thành lập của nhà Trần thay cho triều Lý vào đầu TK XIII có phù hợp với yêu cầu lịch sử không? Vì sao?

Phân môn Địa lí

Câu 3. (1.5 điểm) Trình bày hệ quả địa lí, lịch sử của việc phát kiến ra châu Mỹ?

Câu 4 (1.0 điểm) Phân tích phương thức con người khai thác bền vững tài nguyên nước ở khu vực Bắc Mỹ?

I. TRẮC NGHIỆM: (5.0 điểm): Em hãy chọn và ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng nhất vào giấy kiểm tra

Phân môn Lịch sử

Câu 1. Ý nào **không** phản ánh bối cảnh thành lập nhà Trần đầu thế kỉ XIII?

- A. Thế lực họ Trần lớn mạnh trong triều đình
- B. Thành lập trong bối cảnh nhà Lý suy yếu
- C. Trần Thủ độ tiến hành đảo chính, đưa Trần Cảnh lên ngôi
- D. Lý Chiêu Hoàng kết hôn với Trần Cảnh và nhường ngôi cho chồng

Câu 2. Tình hình thương nghiệp nước ta dưới thời Trần như thế nào?

- A. Nhà nước cấm buôn bán, họp chợ.
- B. Nhà nước khuyến khích họp chợ nhưng hạn chế ngoại thương.
- C. Buôn bán trong nước và với nước ngoài đều phát triển.
- D. Buôn bán trong nước phát triển, buôn bán với nước ngoài chưa hình thành.

Câu 3. Một chế độ đặc biệt chỉ có trong triều đình nhà Trần, đó là chế độ gì?

- A. Chế độ nhiều Hoàng hậu.
- B. Chế độ Nhiếp chính vương.
- C. Chế độ Thái thượng hoàng.
- D. Chế độ lập Thái tử sớm.

Câu 4. Nhà Trần được thành lập năm bao nhiêu?

- A. Năm 1225.
- B. Năm 1226.
- C. Năm 1227.
- D. Năm 1228.

Câu 5. Nội dung nào sau đây **không** thuộc chính sách phát triển nông nghiệp dưới thời Trần

- A. Ban hành phép quân điền
- B. Đặt chức Hà đê sứ để trông coi, đốc thúc việc đắp đê
- C. Cho đắp đê Đinh Nhĩ
- D. Đẩy mạnh công cuộc khai khẩn đất hoang mở rộng diện tích

tích

Câu 6. Quân đội nhà Trần được tổ chức theo chủ trương nào?

- A. Quân lính cốt tinh nhuệ, không cốt đông.
- B. Lực lượng càng đông càng tốt.
- C. Chỉ tuyển chọn những người thật tài giỏi.
- D. Chỉ sử dụng quân đội của các vương hầu họ Trần.

Câu 7. Có nhận xét gì về tổ chức bộ máy nhà nước thời Trần so với các triều đại trước?

- A. Được tổ chức quy củ hơn, đội ngũ quan lại chủ yếu được tuyển chọn qua con đường thi cử
- B. Được tổ chức quy củ, đầy đủ hơn, quyền lực tập trung lớn vào tay nhà vua, quý tộc Trần.
- C. Được hoàn thiện, quyền lực tập trung toàn bộ vào tay nhà vua
- D. Vẫn còn đơn giản, quyền lực của nhà vua bị hạn chế

Câu 8. Bộ luật thành văn được biên soạn dưới thời Trần có tên là

- A. Luật Hồng Đức
- B. Hoàng Việt luật lệ
- C. Hình thư
- D. Quốc triều hình luật

Câu 9. Điểm giống nhau trong chính sách tổ chức quân đội thời nhà Lý so với thời nhà Trần là

- A. Xây dựng theo chủ trương “cốt tinh nhuệ, không cốt đông”.
- B. Xây dựng theo chủ trương “đông đảo, tinh nhuệ”.
- C. Thực hiện nền quốc phòng toàn dân.
- D. Thực hiện chính sách “ngụ binh ư nông”.

Câu 10. Hệ quả của việc vua Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho Trần Cảnh là gì?

- A. Nhà Lý suy yếu nghiêm trọng, họ Trần thâm tóm quyền lực.
- B. Vua Lý Chiêu Hoàng và Trần Thái Tông cùng trị vì đất nước.
- C. Nhà Lý phải dựa vào thế lực của họ Trần để duy trì quyền lực.
- D. Nhà Lý kết thúc năm 216 năm tồn tại, nhà Trần thành lập.

Phân môn Địa lí

Câu 11. Ở phía tây khu vực Trung Mỹ có thảm thực vật nào là chủ yếu?

- A. rừng hỗn hợp.
- B. xa van, rừng thưa.
- C. rừng mưa nhiệt đới.
- D. hoang mạc.

Câu 12. Đô thị lớn nhất của Bắc Mỹ là:

- A. Oa-sinh-ton.
- B. Van-cu-vơ.
- C. Toronto.
- D. Niu Ooc.

Câu 13. Châu Mỹ nằm hoàn toàn ở:

- A. Bán cầu Bắc.
- B. Bán cầu Đông
- C. Bán cầu Tây
- D. Bán cầu Nam

Câu 14. Khí hậu Bắc Mỹ phân hóa chiều tây - đông và theo độ cao do ảnh hưởng của:

- A. vị trí địa lí
- B. địa hình
- C. gió tây ôn đới
- D. dòng biển

Câu 15. Người Anh-điêng và người E-xki-mô ở Bắc Mỹ có nguồn gốc từ

- A. châu Á
- B. châu Âu
- C. châu Phi
- D. châu Đại

Dương

Câu 16. Nội dung nào sau đây đúng khi nói về vấn đề đô thị hóa ở khu vực Trung và Nam Mỹ?

- A. Tốc độ đô thị hóa thấp
- B. Tốc độ đô thị hóa nhanh nhất thế giới
- C. Hình thành các dải siêu đô thị lớn
- D. Đa số là các đô thị vừa và nhỏ

Câu 17. Đặc điểm nào sau đây không phải là đặc điểm địa hình Bắc Mỹ?

- A. Gồm một khối cao nguyên khổng lồ.
- B. Miền núi Cooc-di-e cao đồ sộ ở phía tây.
- C. Miền đồng bằng ở giữa có độ cao 200-500m.
- D. Dãy núi A-pa-lat ở phía đông, hướng đông bắc - tây nam.

Câu 18. Thiên nhiên Bắc Mỹ chủ yếu nằm trong

- A. đới ôn hòa và đới nóng.
- B. đới lạnh và đới nóng.
- C. đới lạnh và đới ôn hòa.
- D. đới nóng.

Câu 19. Hoang mạc khô cằn nhất thế giới nằm ở khu vực Trung và Nam Mỹ là:

- A. A-ta-ca-ma.
- B. Gô-bi.
- C. Ca-la-ha-ri.
- D. Xa-ha-ra.

Câu 20. Phân hóa thành hai mùa: mùa mưa - khô rõ rệt với rừng thưa nhiệt đới là đặc điểm của đới khí hậu nào?

- A. Đới khí hậu nhiệt đới.
- B. Đới khí hậu cận nhiệt.
- C. Đới khí hậu xích đạo.
- D. Đới khí hậu cận xích đạo.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phân môn Lịch sử

Câu 1. (1.0 điểm) Sự thành lập của nhà Trần thay cho triều Lý vào đầu TK XIII có phù hợp với yêu cầu lịch sử không? Vì sao?

Câu 2. (1.5 điểm) Trình bày tình hình kinh tế nước ta dưới thời Trần?

Phân môn Địa lí

Câu 3. (1.5 điểm) Trình bày sự phân hóa thiên nhiên theo chiều đông- tây ở khu vực Nam Mỹ?

Câu 4. (1.0 điểm) Trình bày một số biện pháp bảo vệ rừng A- ma – đôn?

I. TRẮC NGHIỆM: (5.0 điểm): Em hãy chọn và ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng nhất vào giấy kiểm tra

Phân môn Lịch sử

Câu 1. Có nhận xét gì về tổ chức bộ máy nhà nước thời Trần so với các triều đại trước?

- A. Được tổ chức quy củ hơn, đội ngũ quan lại chủ yếu được tuyển chọn qua con đường thi cử
- B. Được hoàn thiện, quyền lực tập trung toàn bộ vào tay nhà vua
- C. Vẫn còn đơn giản, quyền lực của nhà vua bị hạn chế
- D. Được tổ chức quy củ, đầy đủ hơn, quyền lực tập trung lớn vào tay nhà vua, quý tộc Trần.

Câu 2. Hệ quả của việc vua Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho Trần Cảnh là gì?

- A. Nhà Lý phải dựa vào thế lực của họ Trần để duy trì quyền lực.
- B. Vua Lý Chiêu Hoàng và Trần Thái Tông cùng trị vì đất nước.
- C. Nhà Lý kết thúc năm 216 năm tồn tại, nhà Trần thành lập.
- D. Nhà Lý suy yếu nghiêm trọng, họ Trần thu tóm quyền lực.

Câu 3. Nội dung nào sau đây không thuộc chính sách phát triển nông nghiệp dưới thời Trần

- A. Cho đắp đê Đình Nhĩ
- B. Đẩy mạnh công cuộc khai khẩn đất hoang mở rộng diện tích
- C. Ban hành phép quân điền
- D. Đặt chức Hà đê sứ để trông coi, đốc thúc việc đắp đê

Câu 4. Tình hình thương nghiệp nước ta dưới thời Trần như thế nào?

- A. Nhà nước khuyến khích họp chợ nhưng hạn chế ngoại thương.
- B. Nhà nước cấm buôn bán, họp chợ.
- C. Buôn bán trong nước phát triển, buôn bán với nước ngoài chưa hình thành.
- D. Buôn bán trong nước và với nước ngoài đều phát triển.

Câu 5. Quân đội nhà Trần được tổ chức theo chủ trương nào?

- A. Chỉ tuyển chọn những người thật tài giỏi.
- B. Quân lính cốt tinh nhuệ, không cốt đông.
- C. Chỉ sử dụng quân đội của các vương hầu họ Trần.
- D. Lực lượng càng đông càng tốt.

Câu 6. Ý nào không phản ánh bối cảnh thành lập nhà Trần đầu thế kỉ XIII?

- A. Trần Thủ độ tiến hành đảo chính, đưa Trần Cảnh lên ngôi
- B. Thế lực họ Trần lớn mạnh trong triều đình
- C. Thành lập trong bối cảnh nhà Lý suy yếu
- D. Lý Chiêu Hoàng kết hôn với Trần Cảnh và nhường ngôi cho chồng

Câu 7. Một chế độ đặc biệt chỉ có trong triều đình nhà Trần, đó là chế độ gì?

- A. Chế độ nhiều Hoàng hậu.
- B. Chế độ lập Thái tử sớm.
- C. Chế độ Thái thượng hoàng.
- D. Chế độ Nhiếp chính vương.

Câu 8. Nhà Trần được thành lập năm bao nhiêu?

- A. Năm 1225.
- B. Năm 1228.
- C. Năm 1227.
- D. Năm 1226.

Câu 9. Bộ luật thành văn được biên soạn dưới thời Trần có tên là

- A. Quốc triều hình luật
- B. Luật Hồng Đức
- C. Hoàng Việt luật lệ
- D. Hình thư

Câu 10. Điểm giống nhau trong chính sách tổ chức quân đội thời nhà Lý so với thời nhà Trần là

- A. Xây dựng theo chủ trương “cốt tinh nhuệ, không cốt đông”.

- B. Thực hiện nền quốc phòng toàn dân.
- C. Thực hiện chính sách “ngụ binh ư nông”.
- D. Xây dựng theo chủ trương “đông đảo, tinh nhuệ”.

Phân môn Địa lí

Câu 11. Nội dung nào đúng khi nói về vấn đề đô thị hóa ở khu vực Trung và Nam Mỹ?

- A. Đa số là các đô thị vừa và nhỏ
- B. Tốc độ đô thị hóa thấp
- C. Tốc độ đô thị hóa nhanh nhất thế giới
- D. Hình thành các dải siêu đô thị lớn

Câu 12. Châu Mỹ nằm hoàn toàn ở:

- A. Bán cầu Bắc.
- B. Bán cầu Đông
- C. Bán cầu Tây
- D. Bán cầu Nam

Câu 13. Đô thị lớn nhất của Bắc Mỹ là:

- A. Van-cu-vơ.
- B. Niu Ooc.
- C. Oa-sinh-ton.
- D. Toronto.

Câu 14. Sự độc đáo của nền văn hoá Mỹ La-tinh là do:

- A. sự pha trộn nhiều nền văn hoá ở Trung và Nam Mỹ.
- B. du nhập văn hoá châu Phi.
- C. Trung và Nam Mỹ Có nhiều nền văn hoá cổ.
- D. du nhập văn hoá châu Âu.

Câu 15. Khí hậu Bắc Mỹ phân hóa chiều tây - đông và theo độ cao do ảnh hưởng của:

- A. vị trí địa lí
- B. gió tây ôn đới
- C. dòng biển
- D. địa hình

Câu 16. Diện tích rừng A-ma-dôn phần lớn tập trung ở quốc gia nào?

- A. Bô-li-vi-a.
- B. Guy-a-na.
- C. Bra-xin.
- D. Cô-lôm-bi-a.

Câu 17. Ở phía tây khu vực Trung Mỹ có thảm thực vật nào là chủ yếu?

- A. hoang mạc.
- B. xa van, rừng thưa.
- C. rừng mưa nhiệt đới.
- D. rừng hỗn hợp.

Câu 18. Thiên nhiên Bắc Mỹ chủ yếu nằm trong:

- A. đới lạnh và đới ôn hòa.
- B. đới ôn hòa và đới nóng.
- C. đới lạnh và đới nóng.
- D. đới nóng.

Câu 19. Tỷ lệ dân thành thị Bắc Mỹ năm 2020 là:

- A. 82,7 %
- B. 82,5 %.
- C. 81,6 %.
- D. 82,6 %.

Câu 20. Hoang mạc khô cằn nhất thế giới nằm ở khu vực Trung và Nam Mỹ là:

- A. A-ta-ca-ma.
- B. Gô-bi.
- C. Ca-la-ha-ri.
- D. Xa-ha-ra.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Phân môn Lịch sử

Câu 1. (1.0 điểm) Sự thành lập của nhà Trần thay cho triều Lý vào đầu TK XIII có phù hợp với yêu cầu lịch sử không? Vì sao?

Câu 2. (1.5 điểm) Trình bày tình hình xã hội nước ta dưới thời Trần?

Phân môn Địa lí

Câu 3. (1.5 điểm) Trình bày hệ quả địa lí, lịch sử của việc phát kiến ra châu Mỹ?

Câu 4. (1.0 điểm) Phân tích phương thức con người khai thác bền vững tài nguyên đất ở khu vực Bắc Mỹ?

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Giúp đỡ các bạn học cùng lớp. B. Quan tâm, động viên các bạn.
C. Chia sẻ khó khăn với bạn học. D. Đánh đập, lăng mạ người học.

Câu 2. Câu tục ngữ nào dưới đây phê phán việc tiêu xài hoang phí?

- A. Năng nhặt, chặt bị. B. Cửa đi thay người.
C. Ném tiền qua cửa sổ. D. Ăn chắc, mặc bền.

Câu 3. Hành vi nào dưới đây không phải là biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Đe dọa, khủng bố. B. Lăng mạ, xúc phạm.
C. Đến trễ hẹn. D. Cô lập, tẩy chay.

Câu 4. Hành động nào dưới đây thể hiện việc quản lý tiền hiệu quả?

- A. Xé sách, vở để gấp máy bay giấy. B. Khóa vòi nước khi không sử dụng.
C. Không tắt điện khi ra khỏi phòng. D. Vay tiền để mua hàng hiệu, xa xỉ.

Câu 5. Quản lý tiền là biết sử dụng tiền như thế nào?

- A. hợp lí, có hiệu quả. B. mọi lúc, mọi nơi.
C. cho vay nặng lãi. D. vào những việc mình thích.

Câu 6. Bạo lực học đường thường xảy ra ở đâu?

- A. gia đình. B. xã hội. C. cơ sở sản xuất. D. cơ sở giáo dục.

Câu 7. Câu tục ngữ nào sau đây phê phán thói hoang phí?

- A. Góp gió thành bão. B. Tích tiểu thành đại.
C. Vắt cổ chà ra nước. D. Vung tay quá trán.

Câu 8. Người có cử chỉ, lời nói thô bạo, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác bị xử phạt hành chính với mức nào dưới đây?

- A. 200.000 đ đến 500.000 đ B. 500.000 đ đến 1000.000 đ
C. 500.000 đ đến 700.000 đ D. 100.000 đ đến 300.000 đ

Câu 9. Hành vi ngược đãi, đánh đập; người học xảy ra trong cơ sở giáo dục hoặc lớp độc lập được gọi là gì?

- A. Tâm lý căng thẳng. B. Suy nhược thể chất.
C. Bạo lực gia đình. D. Bạo lực học đường.

Câu 10. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

- A. Cửa đi thay người. B. Có tiền mua tiên cũng được.
C. Năng nhặt, chặt bị. D. Của thiên trả địa.

Câu 11. Số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em là:

- A. 114. B. 111. C. 112. D. 113.

Câu 12. Câu ca dao “Tiết kiệm sẵn có đồng tiền/ Phòng khi túng lỡ không phiền lụy ai” khuyên con người cần rèn luyện đức tính nào?

- A. Dũng cảm. B. Thật thà. C. Kiên trì. D. Tiết kiệm.

Câu 13. Quản lý tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

- A. thoải mái nhất. B. cân đối và tận tiện.
C. cân đối và có nhiều lợi ích nhất. D. đỡ tốn kém, thiệt hại nhất.

Câu 14. Nguyên nhân chủ quan nào dẫn đến hành vi bạo lực học đường ?

- A. Thiếu sự giáo dục từ phía gia đình. B. Tác động xấu từ môi trường xã hội.
C. Sự phát triển tâm lí lứa tuổi. D. Tác động của các trò chơi bạo lực.

Câu 15. Phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào?

- A. Bộ luật hành chính năm 2015. B. Bộ luật Hình sự năm 2015.
C. Luật an ninh mạng năm 2018. D. Luật an ninh quốc gia năm 2004.

Câu 16. Quản lý tiền hiệu quả sẽ giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

- A. Học tập tự giác, tích cực. B. Chi tiêu hợp lí, tiết kiệm.
C. Thật thà, trung thực. D. Nhân hậu, yêu thương mọi người.

Câu 17. Sự thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh là một trong những nội dung nào của bạo lực học đường?

- A. Biện pháp phòng chống. B. Hậu quả.
C. Nguyên nhân. D. Biểu hiện

Câu 18. “Chỉ mua những thứ thực sự cần và phù hợp với khả năng chi trả” được gọi là:

- A. chi tiêu có kế hoạch. B. quản lý tiền thiếu hiệu quả.
C. keo kiệt, bủn xỉn. D. chi tiêu tiết kiệm, hà tiện.

Câu 19. Thiếu đức tính tiết kiệm, con người dễ rơi vào

- A. hà tiện. B. phung phí, hư hỏng.
C. hoàn thiện. D. bao dung.

Câu 20. Chủ thể tham gia vào bạo lực học đường là ai?

- A. Học sinh, sinh viên. B. Người dưới 20 tuổi.
C. Người lao động. D. Người trên 15 tuổi.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Đầu năm mới, H nhận được một khoản tiền mừng tuổi và dự định dùng số tiền đó để mua một chiếc máy tính cầm tay. Nhưng khi thấy cửa hàng gần nhà bán một đồ chơi hấp dẫn, H đã dùng hết số tiền này để mua mà quên mất dự định của mình.

Hỏi:

- a) Em có nhận xét gì về việc làm của H?
b) Nếu em là bạn của H, em sẽ khuyên H như thế nào?

Câu 2. (2 điểm)

Thế nào là bạo lực học đường? Em đã làm gì để phòng chống bạo lực học đường?

----- HẾT -----

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Câu tục ngữ nào sau đây phản ánh về đức tính tiết kiệm?

- A. Miệng ăn núi lở. B. Vất cổ chày ra nước.
C. Kiến tha lâu đầy tổ. D. Vung tay quá trán.

Câu 2. Sự thiếu hụt về kiến thức, kỹ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh thuộc nhóm nguyên nhân nào dẫn đến bạo lực học đường?

- A. Chủ quan. B. Khách quan. C. Trực tiếp D. Gián tiếp.

Câu 3. Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Đánh đập, lăng mạ người học. B. Quan tâm, động viên các bạn.
C. Giúp đỡ các bạn học cùng lớp. D. Chia sẻ khó khăn với bạn học.

Câu 4. Câu tục ngữ nào dưới đây phê phán việc tiêu xài hoang phí?

- A. Ném tiền qua cửa sổ. B. Cửa đi thay người.
C. Ăn chắc, mặc bền. D. Năng nhặt, chặt bị.

Câu 5. Hành vi đánh nhau, xúi giục người khác đánh nhau gây mất trật tự công cộng bị xử phạt hành chính với mức nào dưới đây?

- A. 500.000 đ đến 1000.000 đ B. 100.000 đ đến 300.000 đ
C. 500.000 đ đến 700.000 đ D. 200.000 đ đến 500.000 đ

Câu 6. Câu ca dao “Tiết kiệm sẵn có đồng tiền/ Phòng khi túng lỡ không phiền lụy ai” khuyên con người cần rèn luyện đức tính nào?

- A. Thật thà. B. Dũng cảm. C. Kiên trì. D. Tiết kiệm.

Câu 7. Bạo lực học đường thường xảy ra ở đâu?

- A. cơ sở giáo dục. B. xã hội. C. cơ sở sản xuất. D. gia đình.

Câu 8. Chủ thể tham gia vào bạo lực học đường là ai?

- A. Người trên 15 tuổi. B. Người dưới 20 tuổi.
C. Người lao động. D. Học sinh, sinh viên.

Câu 9. Hành vi ngược đãi, đánh đập; người học xảy ra trong cơ sở giáo dục hoặc lớp độc lập được gọi là gì?

- A. Tâm lí căng thẳng. B. Suy nhược thể chất.
C. Bạo lực gia đình. D. Bạo lực học đường.

Câu 10. Hành vi nào dưới đây không phải là biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Lăng mạ, xúc phạm. B. Đến trễ hẹn.
C. Đe dọa, khủng bố. D. Cô lập, tẩy chay.

Câu 11. Phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào?

- A. Bộ luật hành chính năm 2015. B. Luật an ninh quốc gia năm 2004.

C. Luật an ninh mạng năm 2018.

D. Bộ luật Hình sự năm 2015.

Câu 12. Nguyên nhân chủ quan nào dẫn đến hành vi bạo lực học đường ?

A. Sự phát triển tâm lí lứa tuổi.

B. Tác động xấu từ môi trường xã hội.

C. Thiếu sự giáo dục từ phía gia đình.

D. Tác động của các trò chơi bạo lực.

Câu 13. Người có cử chỉ, lời nói thô bạo, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác bị xử phạt hành chính với mức nào dưới đây?

A. 500.000 đ đến 700.000 đ

B. 100.000 đ đến 300.000 đ

C. 500.000 đ đến 1000.000 đ

D. 200.000 đ đến 500.000 đ

Câu 14. Quản lí tiền hiệu quả sẽ giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

A. Chi tiêu hợp lí, tiết kiệm.

B. Học tập tự giác, tích cực.

C. Nhân hậu, yêu thương mọi người.

D. Thật thà, trung thực.

Câu 15. Sự thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh là một trong những nội dung nào của bạo lực học đường?

A. Biện pháp phòng chống.

B. Hậu quả.

C. Nguyên nhân.

D. Biểu hiện

Câu 16. Quản lí tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

A. thoải mái nhất.

B. cân đối và có nhiều lợi ích nhất.

C. cân đối và tận tiện.

D. đỡ tốn kém, thiệt hại nhất.

Câu 17. Chủ thể nào có quyền can thiệp, ngăn chặn bạo lực học đường?

A. Thầy cô, bố mẹ.

B. Bạn bè .

C. Tất cả mọi người.

D. Công an.

Câu 18. “Chỉ mua những thứ thực sự cần và phù hợp với khả năng chi trả” được gọi là:

A. keo kiệt, bủn xỉn.

B. chi tiêu có kế hoạch.

C. quản lí tiền thiếu hiệu quả.

D. chi tiêu tiết kiệm, hà tiện.

Câu 19. Câu tục ngữ nào sau đây phê phán thói hoang phí?

A. Tích tiểu thành đại.

B. Vắt cổ chày ra nước.

C. Góp gió thành bão.

D. Vung tay quá trán.

Câu 20. Số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em là:

A. 113.

B. 111.

C. 112.

D. 114.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (2 điểm)

Thế nào là quản lí tiền hiệu quả? Trình bày nguyên tắc quản lí tiền hiệu quả?

Câu 2. (3 điểm) Cho tình huống:

K và C đều là học sinh lớp 7A. Do xích mích với nhau trên mạng xã hội, K đã hẹn gặp C để giải quyết mâu thuẫn. Tuy nhiên, khi gặp nhau, hai bạn đã xảy ra xô xát.

a) Theo em, ai là người bị bạo lực học đường trong tình huống trên?

b) Em hãy chỉ ra nguyên nhân và hậu quả của bạo lực học đường trong tình huống đó.

c) Đề xuất cách giải quyết của em nếu là 1 trong 2 bạn trên.

----- HẾT -----

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Chủ thể nào có quyền can thiệp, ngăn chặn bạo lực học đường?

- A. Tất cả mọi người. B. Bạn bè. C. Công an. D. Thầy cô, bố mẹ.

Câu 2. Câu tục ngữ nào sau đây phê phán thói hoang phí?

- A. Vất cổ chày ra nước. B. Tích tiểu thành đại.
C. Góp gió thành bão. D. Vung tay quá trán.

Câu 3. Câu tục ngữ nào dưới đây phê phán việc tiêu xài hoang phí?

- A. Năng nhặt, chặt bị. B. Cửa đi thay người.
C. Ăn chắc, mặc bền. D. Ném tiền qua cửa sổ.

Câu 4. Thiếu đức tính tiết kiệm, con người dễ rơi vào tình trạng:

- A. hoàn thiện. B. bao dung.
C. hà tiện. D. phung phí, hư hỏng.

Câu 5. Quản lý tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

- A. thoải mái nhất. B. đỡ tốn kém, thiệt hại nhất.
C. cân đối và tận tiện. D. cân đối và có nhiều lợi ích nhất.

Câu 6. Chủ thể tham gia vào bạo lực học đường là ai?

- A. Người dưới 20 tuổi. B. Học sinh, sinh viên.
C. Người trên 15 tuổi. D. Người lao động.

Câu 7. Người có cử chỉ, lời nói thô bạo, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác bị xử phạt hành chính với mức nào dưới đây?

- A. 500.000 đ đến 1000.000 đ B. 500.000 đ đến 700.000 đ
C. 100.000 đ đến 300.000 đ D. 200.000 đ đến 500.000 đ

Câu 8. Nguyên nhân chủ quan nào dẫn đến hành vi bạo lực học đường ?

- A. Tác động của các trò chơi bạo lực. B. Tác động xấu từ môi trường xã hội.
C. Thiếu sự giáo dục từ phía gia đình. D. Sự phát triển tâm lí lứa tuổi.

Câu 9. Bạo lực học đường thường xảy ra ở đâu?

- A. cơ sở sản xuất. B. gia đình. C. xã hội. D. cơ sở giáo dục.

Câu 10. Câu ca dao “Tiết kiệm sẵn có đồng tiền/ Phòng khi túng lỡ không phiền lụy ai” khuyên con người cần rèn luyện đức tính nào?

- A. Kiên trì. B. Dũng cảm. C. Thật thà. D. Tiết kiệm.

Câu 11. “Chỉ mua những thứ thực sự cần và phù hợp với khả năng” được gọi là:

- A. keo kiệt, bủn xỉn. B. chi tiêu có kế hoạch.
C. quản lí tiền thiếu hiệu quả. D. chi tiêu tiết kiệm, hà tiện.

Câu 12. Hành vi đánh nhau, xúi giục người khác đánh nhau gây mất trật tự công cộng bị xử phạt hành chính với mức nào dưới đây?

- A. 500.000 đ đến 1000.000 đ B. 200.000 đ đến 500.000 đ

C. 100.000 đ đến 300.000 đ

D. 500.000 đ đến 700.000 đ

Câu 13. Phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào?

A. Luật an ninh mạng năm 2018.

B. Luật an ninh quốc gia năm 2004.

C. Bộ luật Hình sự năm 2015.

D. Bộ luật hành chính năm 2015.

Câu 14. Hành động nào dưới đây thể hiện việc quản lý tiền hiệu quả?

A. Vay tiền để mua hàng hiệu, xa xỉ.

B. Xé sách, vở để gấp máy bay giấy.

C. Không tắt điện khi ra khỏi phòng.

D. Khóa vòi nước khi không sử dụng.

Câu 15. Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của bạo lực học đường?

A. Quan tâm, động viên các bạn.

B. Đánh đập, lăng mạ người học.

C. Chia sẻ khó khăn với bạn học.

D. Giúp đỡ các bạn học cùng lớp.

Câu 16. Hành vi ngược đãi, đánh đập; người học xảy ra trong cơ sở giáo dục hoặc lớp độc lập được gọi là gì?

A. Tâm lý căng thẳng.

B. Bạo lực gia đình.

C. Bạo lực học đường.

D. Suy nhược thể chất.

Câu 17. Số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em là:

A. 112.

B. 113.

C. 111.

D. 114.

Câu 18. Hành vi nào dưới đây không phải là biểu hiện của bạo lực học đường?

A. Lăng mạ, xúc phạm.

B. Cô lập, tẩy chay.

C. Đe dọa, khủng bố.

D. Đến trễ hẹn.

Câu 19. Sự thiếu hụt về kiến thức, kỹ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh thuộc nhóm nguyên nhân nào dẫn đến bạo lực học đường?

A. Trực tiếp

B. Gián tiếp.

C. Khách quan.

D. Chủ quan.

Câu 20. Quản lý tiền hiệu quả sẽ giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

A. Nhân hậu, yêu thương mọi người.

B. Thật thà, trung thực.

C. Học tập tự giác, tích cực.

D. Chi tiêu hợp lí, tiết kiệm.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (2 điểm)

Thế nào là bạo lực học đường? Nêu cách ứng phó với bạo lực học đường?

Câu 2. (3 điểm) Cho tình huống:

Đầu năm mới, H nhận được một khoản tiền mừng tuổi và dự định dùng số tiền đó để mua một chiếc máy tính cầm tay. Nhưng khi thấy cửa hàng gần nhà bán một đồ chơi hấp dẫn, H đã dùng hết số tiền này để mua mà quên mất dự định của mình.

Hỏi:

a) Em có nhận xét gì về việc làm của H?

b) Nếu em là bạn của H, em sẽ khuyên H như thế nào?

----- HẾT -----

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Hành động nào dưới đây thể hiện việc quản lí tiền hiệu quả?

- A. Không tắt điện khi ra khỏi phòng. B. Vay tiền để mua hàng hiệu, xa xỉ.
C. Xé sách, vở để gấp máy bay giấy. D. Khóa vòi nước khi không sử dụng.

Câu 2. Quản lí tiền là biết sử dụng tiền như thế nào?

- A. cho vay nặng lãi. B. vào những việc mình thích.
C. hợp lí, có hiệu quả. D. mọi lúc, mọi nơi.

Câu 3. Hành vi nào dưới đây không phải là biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Cô lập, tẩy chay. B. Đến trễ hẹn.
C. Lãng mạ, xúc phạm. D. Đe dọa, khủng bố.

Câu 4. Số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em là:

- A. 113. B. 112. C. 114. D. 111.

Câu 5. Câu tục ngữ nào sau đây phê phán thói hoang phí?

- A. Tích tiểu thành đại. B. Vắt cổ chày ra nước.
C. Góp gió thành bão. D. Vung tay quá trán.

Câu 6. Quản lí tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

- A. đỡ tốn kém, thiệt hại nhất. B. thoải mái nhất.
C. cân đối và tận tiện. D. cân đối và có nhiều lợi ích nhất.

Câu 7. Quản lí tiền hiệu quả sẽ giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

- A. Nhân hậu, yêu thương mọi người. B. Thật thà, trung thực.
C. Học tập tự giác, tích cực. D. Chi tiêu hợp lí, tiết kiệm.

Câu 8. Câu ca dao “*Tiết kiệm sẵn có đồng tiền/ Phòng khi túng lỡ không phiền lụy ai*” khuyên con người cần rèn luyện đức tính nào?

- A. Tiết kiệm. B. Thật thà. C. Dũng cảm. D. Kiên trì.

Câu 9. Chủ thể nào có quyền can thiệp, ngăn chặn bạo lực học đường?

- A. Bạn bè. B. Tất cả mọi người. C. Thầy cô, bố mẹ. D. Công an.

Câu 10. Hành vi ngược đãi, đánh đập; người học xảy ra trong cơ sở giáo dục hoặc lớp độc lập được gọi là gì?

- A. Bạo lực gia đình. B. Bạo lực học đường.
C. Tâm lí căng thẳng. D. Suy nhược thể chất.

Câu 11. Nguyên nhân chủ quan nào dẫn đến hành vi bạo lực học đường ?

- A. Tác động của các trò chơi bạo lực. B. Tác động xấu từ môi trường xã hội.
C. Sự phát triển tâm lí lứa tuổi. D. Thiếu sự giáo dục từ phía gia đình.

Câu 12. “Chỉ mua những thứ thực sự cần và phù hợp với khả năng chi trả” được gọi là:

A. chi tiêu có kế hoạch.

B. chi tiêu tiết kiệm, hà tiện.

C. quản lý tiền thiếu hiệu quả.

D. keo kiệt, bủn xỉn.

Câu 13. Phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào?

A. Luật an ninh mạng năm 2018.

B. Luật an ninh quốc gia năm 2004.

C. Bộ luật Hình sự năm 2015.

D. Bộ luật hành chính năm 2015.

Câu 14. Câu tục ngữ nào sau đây phản ánh về đức tính tiết kiệm?

A. Vất cổ chày ra nước.

B. Miệng ăn núi lở.

C. Kiến tha lâu đầy tổ.

D. Vung tay quá trán.

Câu 15. Sự thiếu hụt về kiến thức, kỹ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh là một trong những nội dung nào của bạo lực học đường?

A. Biện pháp phòng chống.

B. Hậu quả.

C. Biểu hiện

D. Nguyên nhân.

Câu 16. Thiếu đức tính tiết kiệm, con người dễ rơi vào tình trạng:

A. hà tiện.

B. hoàn thiện.

C. phung phí, hư hỏng.

D. bao dung.

Câu 17. Sự thiếu hụt về kiến thức, kỹ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh thuộc nhóm nguyên nhân nào dẫn đến bạo lực học đường?

A. Gián tiếp.

B. Chủ quan.

C. Trực tiếp

D. Khách quan.

Câu 18. Người có cử chỉ, lời nói thô bạo, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác bị xử phạt hành chính với mức nào dưới đây?

A. 500.000 đ đến 700.000 đ

B. 500.000 đ đến 1000.000 đ

C. 100.000 đ đến 300.000 đ

D. 200.000 đ đến 500.000 đ

Câu 19. Bạo lực học đường thường xảy ra ở đâu?

A. gia đình.

B. cơ sở sản xuất.

C. cơ sở giáo dục.

D. xã hội.

Câu 20. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

A. Của thiên trả địa.

B. Năng nhặt, chặt bị.

C. Của đi thay người.

D. Có tiền mua tiên cũng được.

Phần II: Tự luận (5 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Đầu năm mới, H nhận được một khoản tiền mừng tuổi và dự định dùng số tiền đó để mua một chiếc máy tính cầm tay. Nhưng khi thấy cửa hàng gần nhà bán một đồ chơi hấp dẫn, H đã dùng hết số tiền này để mua mà quên mất dự định của mình.

Hỏi:

a) Em có nhận xét gì về việc làm của H?

b) Nếu em là bạn của H, em sẽ khuyên H như thế nào?

Câu 2. (2 điểm)

Thế nào là bạo lực học đường? Em hãy nêu tác hại của bạo lực học đường?

----- HẾT -----

Name:

Time allowed: 60 minutes

Class: 7A

School year: 2022- 2023

| |
|------|
| A701 |
|------|

PART 1: MULTIPLE CHOICE

Listen to the recording and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1: Mumbai is one of the big cities which has _____ problems.
 A. environment B. vehicle C. traffic D. pollution

Question 2: Drivers in Mumbai have to spend a lot of time on the road because _____ .
 A. traffic jams don't happen so often
 B. traffic jams happen nearly every week
 C. traffic jams always happen every day
 D. traffic jams occur nearly every day

Question 3: There are _____ reasons for traffic jams in Mumbai.
 A. four B. One C. three D. two

Question 4: _____ is NOT the reason for traffic congestions in Mumbai.
 A. The narrow roads B. The increase in population
 C. The awareness of the people D. The increase in pollution

Listen to the recording and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5: What kind of film did Mark see last week?
 A. horror film B. action film C. documentary D. comedy

Question 6: Who are the main characters?
 A. Twin sisters B. Old roommates C. Old classmates D. Twin brothers

Question 7: Where do the twins meet each other for the first time?
 A. at a summer school B. at a summer holiday
 C. at a bus station D. at a summer camp

Question 8: Why does most people say it's a must-see for young people?
 A. Because it's shocking and hilarious B. Because it's hilarious and touching
 C. Because it's shocking and moving D. Because it's funny and shocking

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Yesterday, Carlos went to La Tomatina. The festival is held on the last Wednesday of August every year in Buñol, Spain. There were thousands of people there. In the morning, many people tried (9) _____ up the pole to get the ham. At 11 a.m., they saw a jet from the water cannons and the chaos began. Bags of tomatoes from trucks were (10) _____ to the crowds, and they began throwing tomatoes (11) _____ one another. They all had to wear goggles to protect their eyes.

After one hour, they saw (12) _____ jet and stopped throwing. The whole town square was red with rivers of tomato juice. Finally, they tried tomato Paella, (13) _____ Spanish rice dish. Together with local people and tourists, they enjoyed the good food and drink.

Question 9: A. to climb B. climbing C. climbed D. climb

Question 10: A. to throw B. throw C. threw D. thrown

Question 11: A. on B. in C. at D. from

Question 12: A. another B. others C. other D. the other

Question 13: A. tradition B. traditionally C. traditional D. traditionalize

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word (s) OPPOSITE in meaning to the underlined word (s) in the following question.

Question 14: The roads in Mumbai are so narrow that cars cannot move.

- A. tight B. wide C. small D. bumpy

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following sentences.

CYCLING IN THE COUNTRYSIDE

This spring my older brother and I left the busy city and spent a long weekend cycling in the countryside. Our average speed was only around 14 kph, but that didn't matter. We hadn't come to break any speed records, or to get fit and healthy. All we wanted was some fresh air and a break from schoolwork. My bike only once went more than 30 kph, and that was when I raced my brother down the only hill on our route. We really enjoyed cycling along flat, traffic-free country paths. There was plenty of spring sunshine, but it was quite cold, especially in the mornings. We didn't mind, though - and we soon warmed up as we rode along. Our only problem was when my brakes started making a terrible noise, but I didn't mind as it gave us an excuse to visit a café while a helpful bike mechanic had a look at it. That was one of the best things about our route: every few kilometers there was a village where we could find everything we needed. All the local people were really **friendly**, too. However, most places we stopped at served chips with all the meals, which soon got fairly boring. One night we were woken at 4 a.m. by a group of rugby fans singing loudly in the hotel corridor. We were tired and bad-tempered when we set off the next morning and very nearly got lost, but soon felt more cheerful when the sun came out. That's what I like about cycling - it's simple and it's fun. If you're looking for a short break that's active and cheap, then cycling is a great choice!

Question 15: How many days did the writer spend cycling in the countryside this spring?

- A. Four days B. Three days C. Two days D. One day

Question 16: Which is NOT mentioned in the text?

- A. They had a mechanic check their bike.
B. The brake was in trouble.
C. They didn't mean to break any speed records
D. They liked all the year round in the countryside.

Question 17: Which word has the closest meaning with "friendly" in the text?

- A. nice B. boring C. shocking D. disappointing

Question 18: Why do they feel like cycling?

- A. Because it's not difficult and cheap B. Because it's not expensive and funny.
C. Because it's cheap but difficult D. Because it's expensive but funny.

Question 19: What is the main purpose of the text?

- A. Countryside's people.
B. The writer's cycling experience in the countryside.
C. Describing his bike fixing.
D. Explaining his difficulties in cycling.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to the following exchange.

Question 20: 'What about going for a picnic at the weekend?' '_____'

- A. Oh, I totally agree B. That sounds crazy
C. That's a great idea. D. Ok, that's exciting

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the others.

Question 21: A. traffic B. pavement C. decorate D. famous

Question 22: A. near B. tear C. hear D. fear

Circle the letter A, B, C or D to indicate the underlined part that needs correction.

Question 23: Are they perform an Indian folk dance on the stage?

- A. Are B. an C. perform D. dance

Question 24: What I like about festivals is that they show the culture values of different communities.

- A. culture B. different C. festivals D. like

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 25: Is Minh satisfied _____ the final semester's result?

- A. with B. on C. in D. for

Question 26: We _____ ride our motorbikes very fast like that in the rain. It's so dangerous.

- A. should B. shouldn't C. needn't D. must

Question 27: _____ it rained, they went to Hoan Kiem Lake to watch the fireworks display.

- A. However B. Though C. If D. Because

Question 28: The end of the film was so _____ that many people cried.

- A. exciting B. moving C. gripping D. shocking

Question 29: The film received a lot of positive _____.

- A. interviews B. opinions C. reviews D. viewpoints

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose stress differs from the others.

Question 30: A. compete B. prefer C. visit D. perform

Question 31: A. effect B. culture C. machine D. parade

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word (s) CLOSEST in meaning to the underlined word (s) in the following question.

Question 32: Cornbread is one of the traditional dishes on Thanksgiving Day.

- A. old B. different C. modern D. irregular

PART 2: WRITING

Finish the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, beginning with the given words.

Question 33. What is the distance between your house and your school?

→ How _____.

Question 34. He is advised to go to the gym every day to keep fit.

→ He should _____.

Question 35. The distance from my house to the nearest bus stop is about 300 metres.

→ It's _____.

Question 36. She is so young, but she always gives an excellent performance.

→ Although _____.

Rearrange the words or phrases to make meaningful sentences.

Question 37. town/ the/ starts/ When/ festival/ in/ the / people/ gather/ square/.

Question 38. it/ Although/ the film/ enjoyed/ all/ had/ plot/ a/ very simple/ we/.

Question 39. are/ candles/ To celebrate / decorated/ with/ houses/ and/ colorful lights/ Diwali/.

Question 40. I/ think/ he/ should/ eat less/ he's becoming/ overweight/ because/.

----- THE END -----

Name:

Time allowed: 60 minutes

Class: 7A

School year: 2022- 2023

A702

PART 1: MULTIPLE CHOICE

Listen to the recording and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1: Mumbai is one of the big cities which has _____ problems.
 A. pollution B. environment C. vehicle D. traffic

Question 2: Drivers in Mumbai have to spend a lot of time on the road because _____.
 A. traffic jams occur nearly every day
 B. traffic jams don't happen so often
 C. traffic jams happen nearly every week
 D. traffic jams always happen every day

Question 3: There are _____ reasons for traffic jams in Mumbai.
 A. three B. two C. One D. four

Question 4: _____ is NOT the reason for traffic congestions in Mumbai.
 A. The increase in pollution B. The increase in population
 C. The awareness of the people D. The narrow roads

Listen to the recording and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5: What kind of film did Mark see last week?
 A. action film B. horror film C. comedy D. documentary

Question 6: Who are the main characters?
 A. Twin sisters B. Old classmates C. Twin brothers D. Old roommates

Question 7: Where do the twins meet each other for the first time?
 A. at a summer holiday B. at a summer school
 C. at a summer camp D. at a bus station

Question 8: Why does most people say it's a must-see for young people?
 A. Because it's shocking and hilarious B. Because it's funny and shocking
 C. Because it's hilarious and touching D. Because it's shocking and moving

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word (s) CLOSEST in meaning to the underlined word (s) in the following question.

Question 9: Cornbread is one of the traditional dishes on Thanksgiving Day.
 A. modern B. irregular C. old D. different

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose stress differs from the others.

Question 10: A. parade B. machine C. effect D. culture

Question 11: A. compete B. visit C. prefer D. perform

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following sentences.

CYCLING IN THE COUNTRYSIDE

This spring my older brother and I left the busy city and spent a long weekend cycling in the countryside. Our average speed was only around 14 kph, but that didn't matter. We hadn't come to break any speed records, or to get fit and healthy. All we wanted was some fresh air and a break from schoolwork. My bike only once went more than 30 kph, and that was when I raced my brother down the only hill on our route. We really enjoyed cycling along flat, traffic-free country paths. There was plenty of spring sunshine, but it was quite cold, especially in the mornings. We didn't mind, though - and we soon warmed up as we rode along. Our only problem was when my brakes started making a terrible noise, but I didn't mind as it gave us an excuse to visit a café while a helpful bike mechanic had a look at it. That was one of the best things about

our route: every few kilometers there was a village where we could find everything we needed. All the local people were really **friendly**, too. However, most places we stopped at served chips with all the meals, which soon got fairly boring. One night we were woken at 4 a.m. by a group of rugby fans singing loudly in the hotel corridor. We were tired and bad-tempered when we set off the next morning and very nearly got lost, but soon felt more cheerful when the sun came out. That's what I like about cycling - it's simple and it's fun. If you're looking for a short break that's active and cheap, then cycling is a great choice!

Question 12: Which word has the closest meaning with “friendly” in the text?

- A. nice B. boring C. disappointing D. shocking

Question 13: What is the main purpose of the text?

- A. The writer's cycling experience in the countryside.
 B. Describing his bike fixing.
 C. Explaining his difficulties in cycling.
 D. Countryside's people.

Question 14: Why do they feel like cycling?

- A. Because it's expensive but funny. B. Because it's cheap but difficult.
 C. Because it's not expensive and funny. D. Because it's not difficult and cheap.

Question 15: How many days did the writer spend cycling in the countryside this spring?

- A. Two days B. Three days C. Four days D. One day

Question 16: Which is NOT mentioned in the text?

- A. The brake was in trouble.
 B. They liked all the year round in the countryside.
 C. They didn't mean to break any speed records
 D. They had a mechanic check their bike.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 17: The end of the film was so _____ that many people cried.

- A. shocking B. gripping C. moving D. exciting

Question 18: We _____ ride our motorbikes very fast like that in the rain. It's so dangerous.

- A. needn't B. must C. should D. shouldn't

Question 19: Is Minh satisfied _____ the final semester's result?

- A. with B. in C. on D. for

Question 20: The film received a lot of positive _____.

- A. reviews B. viewpoints C. opinions D. interviews

Question 21: _____ it rained, they went to Hoan Kiem Lake to watch the fireworks display.

- A. However B. Though C. Because D. If

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the others.

Question 22: A. tear B. near C. hear D. fear

Question 23: A. traffic B. decorate C. famous D. pavement

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to the following exchange.

Question 24: 'What about going for a picnic at the weekend?' '_____'

- A. Ok, that's exciting B. That sounds crazy
 C. That's a great idea. D. Oh, I totally agree

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word (s) OPPOSITE in meaning to the underlined word (s) in the following question.

Question 25: The roads in Mumbai are so narrow that cars cannot move.

- A. bumpy B. wide C. small D. tight

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Yesterday, Carlos went to La Tomatina. The festival is held on the last Wednesday of August every year in Buñol, Spain. There were thousands of people there. In the morning, many people tried (26) _____ up the

pole to get the ham. At 11 a.m., they saw a jet from the water cannons and the chaos began. Bags of tomatoes from trucks were (27) _____ to the crowds, and they began throwing tomatoes (28) _____ one another. They all had to wear goggles to protect their eyes.

After one hour, they saw (29) _____ jet and stopped throwing. The whole town square was red with rivers of tomato juice. Finally, they tried tomato Paella, (30) _____ Spanish rice dish. Together with local people and tourists, they enjoyed the good food and drink.

- Question 26: A. climbed B. climbing C. to climb D. climb
Question 27: A. throw B. threw C. to throw D. thrown
Question 28: A. from B. in C. on D. at
Question 29: A. others B. another C. other D. the other
Question 30: A. traditionally B. traditional C. tradition D. traditionalize

Circle the letter A, B, C or D to indicate the underlined part that needs correction.

Question 31: Are they perform an Indian folk dance on the stage?

- A. perform B. Are C. an D. dance

Question 32: What I like about festivals is that they show the culture values of different communities.

- A. different B. culture C. festivals D. like

PART 2: WRITING

Finish the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, beginning with the given words.

Question 33. The distance from my house to the nearest bus stop is about 300 metres.

→ It's _____.

Question 34. What is the distance between your house and your school?

→ How _____.

Question 35. She is so young, but she always gives an excellent performance.

→ Although _____.

Question 36. He is advised to go to the gym every day to keep fit.

→ He should _____.

Rearrange the words or phrases to make meaningful sentences.

Question 37. are/ candles/ To celebrate / decorated/ with/ houses/ and/ colorful lights/ Diwali/.

_____.

Question 38. town/ the/ starts/ When/ festival/ in/ the / people/ gather/ square/.

_____.

Question 39. I/ think/ he/ should/ eat less/ he's becoming/ overweight/ because/.

_____.

Question 40. it/ Although/ the film/ enjoyed/ all/ had/ plot/ a/ very simple/ we/.

_____.

----- THE END -----

Name:

Time allowed: 60 minutes

Class: 7A

School year: 2022- 2023

A703

PART 1: MULTIPLE CHOICE

Listen to the recording and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1: Mumbai is one of the big cities which has _____ problems.

- A. traffic B. vehicle C. pollution D. environment

Question 2: Drivers in Mumbai have to spend a lot of time on the road because _____.

- A. traffic jams don't happen so often
 B. traffic jams always happen every day
 C. traffic jams occur nearly every day
 D. traffic jams happen nearly every week

Question 3: There are _____ reasons for traffic jams in Mumbai.

- A. three B. four C. One D. two

Question 4: _____ is NOT the reason for traffic congestions in Mumbai.

- A. The increase in population B. The increase in pollution
 C. The awareness of the people D. The narrow roads

Listen to the recording and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5: What kind of film did Mark see last week?

- A. horror film B. comedy C. documentary D. action film

Question 6: Who are the main characters?

- A. Old roommates B. Old classmates C. Twin sisters D. Twin brothers

Question 7: Where do the twins meet each other for the first time?

- A. at a bus station B. at a summer holiday
 C. at a summer camp D. at a summer school

Question 8: Why does most people say it's a must-see for young people?

- A. Because it's shocking and moving B. Because it's hilarious and touching
 C. Because it's shocking and hilarious D. Because it's funny and shocking

Circle the letter A, B, C or D to indicate the underlined part that needs correction.

Question 9: Are they perform an Indian folk dance on the stage?

- A. dance B. an C. perform D. Are

Question 10: What I like about festivals is that they show the culture values of different communities.

- A. culture B. festivals C. like D. different

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose stress differs from the others.

Question 11: A. effect B. culture C. machine D. parade

Question 12: A. perform B. prefer C. visit D. compete

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word (s) CLOSEST in meaning to the underlined word (s) in the following question.

Question 13: Cornbread is one of the traditional dishes on Thanksgiving Day.

- A. irregular B. modern C. different D. old

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word (s) OPPOSITE in meaning to the underlined word (s) in the following question.

Question 14: The roads in Mumbai are so narrow that cars cannot move.

- A. wide B. tight C. small D. bumpy

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to the following exchange.

Question 15: 'What about going for a picnic at the weekend?' '_____'

- A. Oh, I totally agree
B. That sounds crazy
C. Ok, that's exciting
D. That's a great idea.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the others.

Question 16: A. famous B. pavement C. decorate D. traffic

Question 17: A. fear B. near C. tear D. hear

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Yesterday, Carlos went to La Tomatina. The festival is held on the last Wednesday of August every year in Buñol, Spain. There were thousands of people there. In the morning, many people tried (18) _____ up the pole to get the ham. At 11 a.m., they saw a jet from the water cannons and the chaos began. Bags of tomatoes from trucks were (19) _____ to the crowds, and they began throwing tomatoes (20) _____ one another. They all had to wear goggles to protect their eyes.

After one hour, they saw (21) _____ jet and stopped throwing. The whole town square was red with rivers of tomato juice. Finally, they tried tomato Paella, (22) _____ Spanish rice dish. Together with local people and tourists, they enjoyed the good food and drink.

- Question 18: A. climbing B. climbed C. to climb D. climb
Question 19: A. to throw B. threw C. throw D. thrown
Question 20: A. from B. in C. on D. at
Question 21: A. another B. others C. other D. the other
Question 22: A. traditionalize B. tradition C. traditional D. traditionally

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following sentences.

CYCLING IN THE COUNTRYSIDE

This spring my older brother and I left the busy city and spent a long weekend cycling in the countryside. Our average speed was only around 14 kph, but that didn't matter. We hadn't come to break any speed records, or to get lit and healthy. All we wanted was some fresh air and a break from schoolwork. My bike only once went more than 30 kph, and that was when I raced my brother down the only hill on our route. We really enjoyed cycling along flat, traffic-free country paths. There was plenty of spring sunshine, but it was quite cold, especially in the mornings. We didn't mind, though - and we soon warmed up as we rode along. Our only problem was when my brakes started making a terrible noise, but I didn't mind as it gave us an excuse to visit a café while a helpful bike mechanic had a look at it. That was one of the best things about our route: every few kilometers there was a village where we could find everything we needed. All the local people were really **friendly**, too. However, most places we stopped at served chips with all the meals, which soon got fairly boring. One night we were woken at 4 a.m. by a group of rugby fans singing loudly in the hotel corridor. We were tired and bad-tempered when we set off the next morning and very nearly got lost, but soon felt more cheerful when the sun came out. That's what I like about cycling - it's simple and it's fun. If you're looking for a short break that's active and cheap, then cycling is a great choice!

Question 23: Why do they feel like cycling?

- A. Because it's expensive but funny. B. Because it's not expensive and funny.
C. Because it's cheap but difficult. D. Because it's not difficult and cheap.

Question 24: Which word has the closest meaning with "friendly" in the text?

- A. shocking B. disappointing C. boring D. nice

Question 25: Which is NOT mentioned in the text?

- A. They didn't mean to break any speed records
B. They liked all the year round in the countryside.
C. The brake was in trouble.
D. They had a mechanic check their bike.

Question 26: How many days did the writer spend cycling in the countryside this spring?
A. One day B. Four days C. Three days D. Two days

Question 27: What is the main purpose of the text?
A. The writer's cycling experience in the countryside.
B. Describing his bike fixing.
C. Countryside's people.
D. Explaining his difficulties in cycling.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 28: The film received a lot of positive _____.
A. interviews B. reviews C. viewpoints D. opinions

Question 29: We _____ ride our motorbikes very fast like that in the rain. It's so dangerous.
A. shouldn't B. should C. must D. needn't

Question 30: The end of the film was so _____ that many people cried.
A. exciting B. shocking C. gripping D. moving

Question 31: _____ it rained, they went to Hoan Kiem Lake to watch the fireworks display.
A. Though B. If C. However D. Because

Question 32: Is Minh satisfied _____ the final semester's result?
A. in B. on C. with D. for

PART 2: WRITING

Rearrange the words or phrases to make meaningful sentences.

Question 33. I/ think/ he/ should/ eat less/ he's becoming/ overweight/ because/.

Question 34. are/ candles/ To celebrate / decorated/ with/ houses/ and/ colorful lights/ Diwali/.

Question 35. it/ Although/ the film/ enjoyed/ all/ had/ plot/ a/ very simple/ we/.

Question 36. town/ the/ starts/ When/ festival/ in/ the / people/ gather/ square/.

Finish the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, beginning with the given words.

Question 37. She is so young, but she always gives an excellent performance.

→ Although _____

Question 38. He is advised to go to the gym every day to keep fit.

→ He should _____

Question 39. The distance from my house to the nearest bus stop is about 300 metres.

→ It's _____

Question 40. What is the distance between your house and your school?

→ How _____

----- THE END -----

Name:

Time allowed: 60 minutes

Class: 7A

School year: 2022- 2023

A704

PART 1: MULTIPLE CHOICE

Listen to the recording and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1: Mumbai is one of the big cities which has _____ problems.
 A. vehicle B. pollution C. traffic D. environment

Question 2: Drivers in Mumbai have to spend a lot of time on the road because _____.
 A. traffic jams don't happen so often
 B. traffic jams happen nearly every week
 C. traffic jams occur nearly every day
 D. traffic jams always happen every day

Question 3: There are _____ reasons for traffic jams in Mumbai.
 A. four B. three C. two D. One

Question 4: _____ is NOT the reason for traffic congestions in Mumbai.
 A. The increase in pollution B. The narrow roads
 C. The increase in population D. The awareness of the people

Listen to the recording and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5: What kind of film did Mark see last week?
 A. horror film B. comedy C. documentary D. action film

Question 6: Who are the main characters?
 A. Twin sisters B. Twin brothers C. Old classmates D. Old roommates

Question 7: Where do the twins meet each other for the first time?
 A. at a summer school B. at a summer camp
 C. at a bus station D. at a summer holiday

Question 8: Why does most people say it's a must-see for young people?
 A. Because it's hilarious and touching B. Because it's funny and shocking
 C. Because it's shocking and hilarious D. Because it's shocking and moving

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Yesterday, Carlos went to La Tomatina. The festival is held on the last Wednesday of August every year in Buñol, Spain. There were thousands of people there. In the morning, many people tried (9) _____ up the pole to get the ham. At 11 a.m., they saw a jet from the water cannons and the chaos began. Bags of tomatoes from trucks were (10) _____ to the crowds, and they began throwing tomatoes (11) _____ one another. They all had to wear goggles to protect their eyes.

After one hour, they saw (12) _____ jet and stopped throwing. The whole town square was red with rivers of tomato juice. Finally, they tried tomato Paella, (13) _____ Spanish rice dish. Together with local people and tourists, they enjoyed the good food and drink.

Question 9: A. climbing B. climbed C. climb D. to climb

Question 10: A. to throw B. thrown C. throw D. threw

Question 11: A. in B. from C. at D. on

Question 12: A. others B. the other C. other D. another

Question 13: A. traditionally B. traditional C. tradition D. traditionalize

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose stress differs from the others.

Question 14: A. visit B. compete C. prefer D. perform

Question 15: A. culture B. machine C. effect D. parade

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word (s) **OPPOSITE** in meaning to the underlined word (s) in the following question.

Question 16: The roads in Mumbai are so narrow that cars cannot move.

A. bumpy B. small C. wide D. tight

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the others.

Question 17: A. near B. tear C. hear D. fear

Question 18: A. decorate B. famous C. traffic D. pavement

Circle the letter A, B, C or D to indicate the most suitable response to the following exchange.

Question 19: 'What about going for a picnic at the weekend?' ' _____ '

A. That's a great idea. B. Oh, I totally agree
C. Ok, that's exciting D. That sounds crazy

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences.

Question 20: The film received a lot of positive _____.

A. opinions B. reviews C. viewpoints D. interviews

Question 21: _____ it rained, they went to Hoan Kiem Lake to watch the fireworks display.

A. Because B. However C. If D. Though

Question 22: The end of the film was so _____ that many people cried.

A. gripping B. shocking C. exciting D. moving

Question 23: We _____ ride our motorbikes very fast like that in the rain. It's so dangerous.

A. should B. must C. needn't D. shouldn't

Question 24: Is Minh satisfied _____ the final semester's result?

A. on B. for C. in D. with

Circle the letter A, B, C or D to indicate the underlined part that needs correction.

Question 25: What I like about festivals is that they show the culture values of different communities.

A. like B. festivals C. different D. culture

Question 26: Are they perform an Indian folk dance on the stage?

A. perform B. Are C. an D. dance

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word (s) **CLOSEST** in meaning to the underlined word (s) in the following question.

Question 27: Cornbread is one of the traditional dishes on Thanksgiving Day.

A. different B. old C. irregular D. modern

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer for each of the following sentences.

CYCLING IN THE COUNTRYSIDE

This spring my older brother and I left the busy city and spent a long weekend cycling in the countryside. Our average speed was only around 14 kph, but that didn't matter. We hadn't come to break any speed records, or to get fit and healthy. All we wanted was some fresh air and a break from schoolwork. My bike only once went more than 30 kph, and that was when I raced my brother down the only hill on our route. We really enjoyed cycling along flat, traffic-free country paths. There was plenty of spring sunshine, but it was quite cold, especially in the mornings. We didn't mind, though - and we soon warmed up as we rode along. Our only problem was when my brakes started making a terrible noise, but I didn't mind as it gave us an excuse to visit a café while a helpful bike mechanic had a look at it. That was one of the best things about our route: every few kilometers there was a village where we could find everything we needed. All the local people were really **friendly**, too. However, most places we stopped at served chips with all the meals, which soon got fairly boring. One night we were woken at 4 a.m. by a group of rugby fans singing loudly in the hotel corridor. We were tired and bad-tempered when we set off the next morning and very nearly got lost, but soon felt more cheerful when the sun came out. That's what I like about cycling - it's simple and it's fun. If you're looking for a short break that's active and cheap, then cycling is a great choice!

Question 28: How many days did the writer spend cycling in the countryside this spring?

- A. Two days B. Four days C. One day D. Three days

Question 29: What is the main purpose of the text?

- A. Describing his bike fixing.
B. The writer's cycling experience in the countryside.
C. Explaining his difficulties in cycling.
D. Countryside's people.

Question 30: Why do they feel like cycling?

- A. Because it's expensive but funny. B. Because it's cheap but difficult.
C. Because it's not expensive and funny. D. Because it's not difficult and cheap.

Question 31: Which is NOT mentioned in the text?

- A. The brake was in trouble.
B. They liked all the year round in the countryside.
C. They didn't mean to break any speed records
D. They had a mechanic check their bike.

Question 32: Which word has the closest meaning with "friendly" in the text?

- A. disappointing B. nice C. shocking D. boring

PART 2: WRITING

Rearrange the words or phrases to make meaningful sentences.

Question 33. I/ think/ he/ should/ eat less/ he's becoming/ overweight/ because/.

Question 34. are/ candles/ To celebrate / decorated/ with/ houses/ and/ colorful lights/ Diwali/.

Question 35. town/ the/ starts/ When/ festival/ in/ the / people/ gather/ square/.

Question 36. it/ Although/ the film/ enjoyed/ all/ had/ plot/ a/ very simple/ we/.

Finish the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, beginning with the given words.

Question 37. He is advised to go to the gym every day to keep fit.

→ He should _____

Question 38. The distance from my house to the nearest bus stop is about 300 metres.

→ It's _____

Question 39. She is so young, but she always gives an excellent performance.

→ Although _____

Question 40. What is the distance between your house and your school?

→ How _____

----- THE END -----

TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
Năm học 2022-2023
Mã đề: 701

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II
Môn: TIN HỌC 7
Thời gian làm bài: 45 phút

Câu 1: Khởi động chương trình bảng tính Excel. Nhập trang tính với nội dung như sau: (3,5 điểm)

| | A | B | C | D | E | F | G |
|----|-------------------------|----------------------|------|-----|-----------|---------|--------------|
| 1 | BẢNG ĐIỂM LỚP EM | | | | | | |
| 2 | STT | HỌ VÀ TÊN | TOÁN | VĂN | TIẾNG ANH | TIN HỌC | TỔNG SỐ ĐIỂM |
| 3 | 1 | TRƯƠNG BÙI THÀNH AN | 10 | 8 | 9.2 | 9.5 | |
| 4 | 2 | LƯƠNG QUỲNH ANH | 9 | 8.3 | 7.5 | 8.5 | |
| 5 | 3 | NGUYỄN CHÂU ANH | 10 | 8 | 9.6 | 9.5 | |
| 6 | 4 | NGUYỄN PHƯƠNG ANH | 9.3 | 8.5 | 9.1 | 9 | |
| 7 | 5 | NGUYỄN PHƯƠNG ANH | 9 | 8.3 | 9.5 | 9.5 | |
| 8 | 6 | NGUYỄN TRẦN KIỀU ANH | 9.5 | 8.5 | 9 | 9 | |
| 9 | 7 | PHẠM LINH ANH | 9 | 8.3 | 9.1 | 9 | |
| 10 | 8 | NGUYỄN CHIẾN BÁCH | 9.3 | 6.5 | 8.4 | 8.5 | |
| 11 | 9 | LÝ NGÃN BÌNH | 8 | 8.3 | 9.4 | 8.5 | |
| 12 | 10 | HOÀNG LÊ MINH CHÂU | 8.5 | 8 | 8.7 | 8.5 | |
| 13 | | | | | | | |
| 14 | | | | | | | |
| 15 | | | | | | | |
| 16 | | | | | | | |

Câu 2: Sử dụng công thức thích hợp để tính tổng số điểm của từng học sinh (2 điểm)

Câu 3: Sử dụng hàm tính điểm trung bình của từng môn học. Sử dụng hàm MAX để xác định điểm cao nhất của môn tiếng anh. (2,5 điểm)

Câu 4: Tô màu chữ, màu nền, kẻ đường viền khung để trang trí bảng tính. (1,5 điểm)

Câu 5: Lưu bảng tính với tên *Kết quả học tập*. (0,5 điểm)

.....Hết.....

TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
Năm học 2022-2023
Mã đề: 702

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II
Môn: TIN HỌC 7
Thời gian làm bài: 45 phút

Câu 1: Khởi động chương trình bảng tính Excel. Nhập trang tính với nội dung như sau: (3,5 điểm)

| | A | B | C | D | E | F | G |
|----|-------------------------|-----------------------|------|-----|-----------|---------|--------------|
| 1 | BẢNG ĐIỂM LỚP EM | | | | | | |
| 2 | STT | HỌ VÀ TÊN | TOÁN | VĂN | TIẾNG ANH | TIN HỌC | TỔNG SỐ ĐIỂM |
| 3 | 1 | CHU NGUYỄN TUẤN ANH | 9.8 | 8.3 | 8.6 | 10 | |
| 4 | 2 | ĐỖ QUANG ANH | 10 | 7.5 | 8.8 | 9 | |
| 5 | 3 | NGUYỄN CÔNG HUY ANH | 10 | 8.5 | 9 | 9.5 | |
| 6 | 4 | NGUYỄN ĐỨC NAM ANH | 10 | 9 | 9.7 | 9.5 | |
| 7 | 5 | NGUYỄN QUANG ANH | 10 | 8 | 8.3 | 9.5 | |
| 8 | 6 | ĐỖ THÁI BẢO CHÂU | 9.5 | 7.8 | 8.8 | 9 | |
| 9 | 7 | NGUYỄN NGỌC MINH CHÂU | 10 | 8.3 | 9.7 | 10 | |
| 10 | 8 | NGUYỄN LAN CHI | 10 | 8.8 | 9.2 | 9.5 | |
| 11 | 9 | VŨ MẠNH CƯỜNG | 10 | 8.5 | 9.7 | 9.5 | |
| 12 | 10 | ĐOÀN VIỆT ĐŨNG | 9 | 8 | 9.5 | 7 | |
| 13 | | | | | | | |
| 14 | | | | | | | |
| 15 | | | | | | | |
| 16 | | | | | | | |

- Câu 2: Sử dụng công thức thích hợp để tính tổng số điểm của từng học sinh (2 điểm)
- Câu 3: Sử dụng hàm tính điểm trung bình của từng môn học. Sử dụng hàm MIN để tìm điểm thấp nhất của môn tin học. (2,5 điểm)
- Câu 4: Tô màu chữ, màu nền, kẻ đường viền khung để trang trí bảng tính. (1,5 điểm)
- Câu 5: Lưu bảng tính với tên *Kết quả học tập*. (0,5 điểm)

.....Hết.....

I. Trắc nghiệm (5 điểm)*Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.***Câu 1.** Trái Đất là một nam châm không lồ vì:

- A. Trái Đất hút mọi vật về phía nó.
- B. kim của la bàn đặt trên mặt đất luôn chỉ theo hướng Bắc – Nam.
- C. Trái Đất có Bắc cực và Nam cực.
- D. ở Trái Đất có nhiều quặng sắt.

Câu 2. Mạt sắt đặt ở chỗ nào trên thanh nam châm thì bị hút mạnh nhất?

- A. Ở phần giữa của thanh
- B. Chỉ ở đầu cực Bắc của thanh nam châm.
- C. Chỉ ở đầu cực Nam của thanh nam châm.
- D. Ở cả hai đầu cực Bắc và Nam của thanh nam châm.

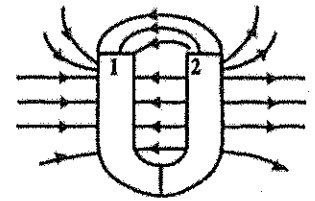
Câu 3. Người ta sử dụng lõi kim loại nào để chế tạo ra nam châm điện?

- A. Lõi nhôm.
- B. Lõi đồng.
- C. Lõi thép.
- D. Lõi sắt non.

Câu 4. Hình vẽ dưới đây biểu diễn đường sức từ của nam châm chữ U.

Hãy cho biết các cực từ 1 và 2 là các từ cực nào?

- A. 1 là cực Nam, 2 là cực Bắc.
- B. 1 là cực Bắc, 2 là cực Nam.
- C. 1 là cực Nam, 2 là cực Nam
- D. 1 là cực Bắc, 2 là cực Bắc.

**Câu 5.** Đưa cực Nam của một nam châm lại gần một thanh kim loại, thanh bị hút. Sau đó, đưa cực Bắc lại gần, thanh vẫn bị hút. Chọn kết luận đúng nhất.

- A. Thanh kim loại làm bằng nhôm.
- B. Thanh kim loại là một nam châm.
- C. Thanh kim loại làm bằng đồng.
- D. Thanh kim loại làm bằng sắt.

Câu 6. Một thanh nam châm vĩnh cửu có:

- A. một cực
- B. hai cực
- C. ba cực
- D. bốn cực

Câu 7. Khi nào hai thanh nam châm hút nhau?

- A. Khi hai cực Bắc để gần nhau.
- B. Khi để hai cực khác tên gần nhau.
- C. Khi hai cực Nam để gần nhau.
- D. Khi để hai cực cùng tên gần nhau.

Câu 8. Có hai thanh kim loại A, B bề ngoài giống hệt nhau, trong đó một thanh là nam châm. Làm thế nào để xác định được thanh nào là nam châm?

- A. Đưa thanh A lại gần thanh B, nếu A hút B thì A là nam châm.
- B. Đưa thanh A lại gần thanh B, nếu A đẩy B thì A là nam châm.
- C. Dùng một sợi chỉ mềm buộc vào giữa thanh kim loại rồi treo lên, nếu khi cân bằng thanh đó luôn nằm theo hướng Bắc - Nam thì đó là thanh nam châm.
- D. Đưa thanh kim loại lên cao rồi thả cho rơi, nếu thanh đó luôn rơi lệch về một cực của Trái Đất thì đó là nam châm.

Câu 9. Có hai thanh nam châm, thanh thứ nhất có kí hiệu các cực còn thanh thứ hai đã mất các kí hiệu. Làm cách nào để nhận biết được các cực của thanh nam châm thứ hai?

- A. Đưa cực Bắc của thanh nam châm thứ nhất lại gần một đầu của nam châm thứ hai, nếu chúng hút nhau thì đầu đó là cực Nam, đầu còn lại là cực Bắc.
- B. Đưa cực Bắc của thanh nam châm thứ nhất lại gần một đầu của nam châm thứ hai, nếu chúng hút nhau thì đầu đó là cực Bắc, đầu còn lại là cực Nam.

C. Đưa một đầu thanh nam châm thứ hai lại gần điểm giữa của nam châm thứ nhất, nếu bị hút thì đầu đó là cực Bắc, đầu còn lại là cực Nam.

D. Đưa một đầu thanh nam châm thứ hai lại gần điểm giữa của nam châm thứ nhất, nếu bị hút thì đầu đó là cực Nam, đầu còn lại là cực Bắc.

Câu 10. Hai từ cực cùng tên thì đẩy nhau, nhưng tại sao cực Bắc của kim nam châm trong một la bàn luôn chỉ hướng Bắc?

A. Vì xung quanh trái đất có từ trường.

B. Vì Trái Đất như một nam châm khổng lồ, cực từ Nam của Trái Đất gần với địa cực Bắc và ngược lại cực từ Bắc của Trái Đất gần với địa cực Nam.

C. Vì Trái Đất như một nam châm khổng lồ, cực từ Nam của Trái Đất gần với địa cực Nam và ngược lại cực từ Bắc của Trái Đất gần với địa cực Bắc.

D. Vì Trái Đất luôn tự quay quanh Mặt Trời.

Câu 11. Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng có vai trò quan trọng đối với

A. sự chuyển hóa của sinh vật

B. sự biến đổi các chất

C. sự trao đổi năng lượng

D. sự sống của sinh vật

Câu 12. Ở sinh vật nhân thực, quá trình hô hấp tế bào diễn ra trong bào quan là

A. ti thể.

B. lục lạp.

C. ribosome.

D. nhân tế bào.

Câu 13. Trên thực tế, để thích nghi với điều kiện sống tại môi trường sa mạc, lá của cây xương rồng đã biến đổi thành gai. Vậy cây xương rồng quang hợp chủ yếu bằng bộ phận nào sau đây?

A. Lá cây.

B. Thân cây.

C. Rễ cây.

D. Gai của cây.

Câu 14. Cây xanh hô hấp vào thời gian nào trong ngày?

A. Ban đêm

B. Buổi sáng

C. Cả ngày và đêm

D. Ban ngày

Câu 15. Loài sinh vật nào sau đây có khả năng quang hợp?

A. Cá chép.

B. Trùng roi.

C. Voi.

D. Nấm rơm.

Câu 16. Khi nuôi cá cảnh trong bể kính, có thể làm tăng dưỡng khí cho cá bằng cách nào?

A. Thả rong hoặc cây thủy sinh khác vào bể cá.

B. Tăng nhiệt độ trong bể.

C. Thắp đèn cả ngày và đêm.

D. Đổ thêm nước vào bể cá.

Câu 17. Trong quá trình hô hấp tế bào, chất hữu cơ bị phân giải thành sản phẩm cuối cùng là

A. carbon dioxide và nước.

B. carbon dioxide và oxygen.

C. oxygen và nitrogen.

D. oxygen và nước.

Câu 18. Quá trình chuyển hóa năng lượng nào sau đây diễn ra trong hô hấp tế bào?

A. Nhiệt năng → hóa năng.

B. Hóa năng → điện năng.

C. Hóa năng → nhiệt năng.

D. Quang năng → hóa năng

Câu 19. Tại sao không nên để nhiều hoa hoặc cây xanh trong phòng ngủ?

A. Cây xanh quang hợp tạo ra nhiều O_2 làm tăng cường độ hô hấp trong lúc ngủ.

B. Quá trình hô hấp ở cây xanh tạo ra nhiều CO_2 làm tăng nồng độ CO_2 trong môi trường, dễ gây ngạt cho cơ thể trong lúc ngủ.

C. Quá trình hô hấp ở cây xanh tạo ra nhiều O_2 làm tăng nồng độ O_2 trong môi trường, dễ gây ngạt cho cơ thể trong lúc ngủ.

D. Quá trình quang hợp ở cây xanh tạo ra nhiều CO_2 làm tăng nồng độ CO_2 trong môi trường, dễ gây ngạt cho cơ thể trong lúc ngủ.

Câu 20. Tại sao những cây như cây vạn niên thanh, cây địa lan lại có thể trồng được trong nhà?

- A. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng yếu.
- B. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng mạnh.
- C. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt ở tất cả các điều kiện môi trường.
- D. Vì đây là những cây cảnh nên con người trồng trong nhà, sau đó cây thích nghi

II. Tự luận

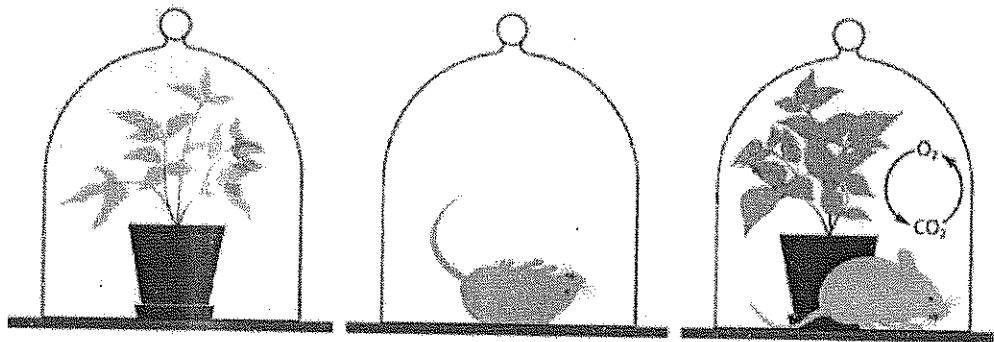
Câu 1 (0,5 điểm) Nêu cấu tạo và hai ứng dụng của nam châm điện?

Câu 2: (2 điểm) Trình bày các đặc điểm của lá cây phù hợp với chức năng quang hợp?

Câu 3: (1 điểm) Giải thích các hiện tượng sau:

- a. Khi đói, cơ thể người thường cử động chậm và không muốn hoạt động?
- b. Trong nhiều siêu thị, rau tươi được đóng gói trong túi nylon có đục lỗ và để trong ngăn mát?

Câu 4: (0,5 điểm) Quan sát hình sau và cho biết mục đích của thí nghiệm trong hình là gì?



Câu 5 (1 điểm): Xác định cực của nam châm thẳng khi biết chiều của kim nam châm đặt trên một đường sức từ tại vị trí như hình vẽ. Vẽ và xác định chiều đường sức từ xung quanh nam châm thẳng trong các trường hợp dưới đây.

a.



b.



----- Hết -----

I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Có hai thanh nam châm, thanh thứ nhất có kí hiệu các cực còn thanh thứ hai đã mất các kí hiệu. Làm cách nào để nhận biết được các cực của thanh nam châm thứ hai?

A. Đưa cực Bắc của thanh nam châm thứ nhất lại gần một đầu của nam châm thứ hai, nếu chúng hút nhau thì đầu đó là cực Bắc, đầu còn lại là cực Nam.

B. Đưa một đầu thanh nam châm thứ hai lại gần điểm giữa của nam châm thứ nhất, nếu bị hút thì đầu đó là cực Nam, đầu còn lại là cực Bắc.

C. Đưa cực Bắc của thanh nam châm thứ nhất lại gần một đầu của nam châm thứ hai, nếu chúng hút nhau thì đầu đó là cực Nam, đầu còn lại là cực Bắc.

D. Đưa một đầu thanh nam châm thứ hai lại gần điểm giữa của nam châm thứ nhất, nếu bị hút thì đầu đó là cực Bắc, đầu còn lại là cực Nam.

Câu 2. Hai từ cực cùng tên thì đẩy nhau, nhưng tại sao cực Bắc của kim nam châm trong một la bàn luôn chỉ hướng Bắc?

A. Vì Trái Đất như một nam châm khổng lồ, cực từ Nam của Trái Đất gần với địa cực Nam và ngược lại cực từ Bắc của Trái Đất gần với địa cực Bắc.

B. Vì Trái Đất luôn tự quay quanh Mặt Trời.

C. Vì Trái Đất như một nam châm khổng lồ, cực từ Nam của Trái Đất gần với địa cực Bắc và ngược lại cực từ Bắc của Trái Đất gần với địa cực Nam.

D. Vì xung quanh trái đất có từ trường.

Câu 3. Khi nào hai thanh nam châm hút nhau?

A. Khi hai cực Nam để gần nhau.

B. Khi để hai cực khác tên gần nhau.

C. Khi để hai cực cùng tên gần nhau.

D. Khi hai cực Bắc để gần nhau.

Câu 4. Tại sao những cây như cây vạn niên thanh, cây địa lan lại có thể trồng được trong nhà?

A. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt ở tất cả các điều kiện môi trường.

B. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng mạnh.

C. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng yếu.

D. Vì đây là những cây cảnh nên con người trồng trong nhà, sau đó cây thích nghi

Câu 5. Khi nuôi cá cảnh trong bể kính, có thể làm tăng dưỡng khí cho cá bằng cách nào?

A. Đổ thêm nước vào bể cá.

B. Tăng nhiệt độ trong bể.

C. Thả rong hoặc cây thủy sinh khác vào bể cá.

D. Thắp đèn cả ngày và đêm.

Câu 6. Trên thực tế, để thích nghi với điều kiện sống tại môi trường sa mạc, lá của cây xương rồng đã biến đổi thành gai. Vậy cây xương rồng quang hợp chủ yếu bằng bộ phận nào sau đây?

A. Thân cây.

B. Lá cây.

C. Gai của cây.

D. Rễ cây.

Câu 7. Ở sinh vật nhân thực, quá trình hô hấp tế bào diễn ra trong bào quan là

A. lục lạp.

B. nhân tế bào.

C. ti thể.

D. ribosome.

Câu 8. Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng có vai trò quan trọng đối với

- A. sự sống của sinh vật
- B. sự chuyển hóa của sinh vật
- C. sự trao đổi năng lượng
- D. sự biến đổi các chất

Câu 9. Tại sao không nên để nhiều hoa hoặc cây xanh trong phòng ngủ?

- A. Quá trình hô hấp ở cây xanh tạo ra nhiều CO_2 làm tăng nồng độ CO_2 trong môi trường, dễ gây ngạt cho cơ thể trong lúc ngủ.
- B. Cây xanh quang hợp tạo ra nhiều O_2 làm tăng cường độ hô hấp trong lúc ngủ.
- C. Quá trình quang hợp ở cây xanh tạo ra nhiều CO_2 làm tăng nồng độ CO_2 trong môi trường, dễ gây ngạt cho cơ thể trong lúc ngủ.
- D. Quá trình hô hấp ở cây xanh tạo ra nhiều O_2 làm tăng nồng độ O_2 trong môi trường, dễ gây ngạt cho cơ thể trong lúc ngủ.

Câu 10. Mạt sắt đặt ở chỗ nào trên thanh nam châm thì bị hút mạnh nhất?

- A. Chỉ ở đầu cực Nam của thanh nam châm.
- B. Ở phần giữa của thanh
- C. Ở cả hai đầu cực Bắc và Nam của thanh nam châm.
- D. Chỉ ở đầu cực Bắc của thanh nam châm.

Câu 11. Cây xanh hô hấp vào thời gian nào trong ngày?

- A. Ban ngày
- B. Ban đêm
- C. Cả ngày và đêm
- D. Buổi sáng

Câu 12. Trong quá trình hô hấp tế bào, chất hữu cơ bị phân giải thành sản phẩm cuối cùng là

- A. carbon dioxide và nước.
- B. carbon dioxide và oxygen.
- C. oxygen và nitrogen.
- D. oxygen và nước.

Câu 13. Trái Đất là một nam châm khổng lồ vì:

- A. Trái Đất hút mọi vật về phía nó.
- B. kim của la bàn đặt trên mặt đất luôn chỉ theo hướng Bắc – Nam.
- C. Trái Đất có Bắc cực và Nam cực.
- D. ở Trái Đất có nhiều quặng sắt.

Câu 14. Quá trình chuyển hóa năng lượng nào sau đây diễn ra trong hô hấp tế bào?

- A. Hóa năng \rightarrow nhiệt năng.
- B. Hóa năng \rightarrow điện năng.
- C. Nhiệt năng \rightarrow hóa năng.
- D. Quang năng \rightarrow hóa năng

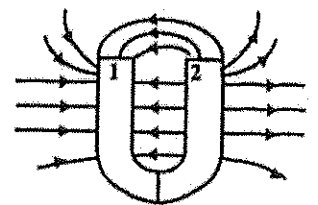
Câu 15. Người ta sử dụng lõi kim loại nào để chế tạo ra nam châm điện?

- A. Lõi sắt non.
- B. Lõi thép.
- C. Lõi đồng.
- D. Lõi nhôm.

Câu 16. Hình vẽ dưới đây biểu diễn đường sức từ của nam châm chữ U.

Hãy cho biết các cực từ 1 và 2 là các từ cực nào?

- A. 1 là cực Nam, 2 là cực Nam
- B. 1 là cực Bắc, 2 là cực Bắc.
- C. 1 là cực Bắc, 2 là cực Nam.
- D. 1 là cực Nam, 2 là cực Bắc.



Câu 17. Có hai thanh kim loại A, B bề ngoài giống hệt nhau, trong đó một thanh là nam châm. Làm thế nào để xác định được thanh nào là nam châm?

- A. Đưa thanh kim loại lên cao rồi thả cho rơi, nếu thanh đó luôn rơi lệch về một cực của Trái Đất thì đó là nam châm.
- B. Dùng một sợi chỉ mềm buộc vào giữa thanh kim loại rồi treo lên, nếu khi cân bằng thanh đó luôn nằm theo hướng Bắc - Nam thì đó là thanh nam châm.
- C. Đưa thanh A lại gần thanh B, nếu A đẩy B thì A là nam châm.
- D. Đưa thanh A lại gần thanh B, nếu A hút B thì A là nam châm.

Câu 18. Đưa cực Nam của một nam châm lại gần một thanh kim loại, thanh bị hút. Sau đó, đưa cực Bắc lại gần, thanh vẫn bị hút. Chọn kết luận đúng nhất.

A. Thanh kim loại là một nam châm.

B. Thanh kim loại làm bằng nhôm.

C. Thanh kim loại làm bằng đồng.

D. Thanh kim loại làm bằng sắt.

Câu 19. Loài sinh vật nào sau đây có khả năng quang hợp?

A. Nấm rơm.

B. Voi.

C. Trùng roi.

D. Cá chép.

Câu 20. Một thanh nam châm vĩnh cửu có:

A. ba cực

B. hai cực

C. một cực

D. bốn cực

II. Tự luận (5 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm) Nêu cấu tạo và hai ứng dụng của nam châm điện.

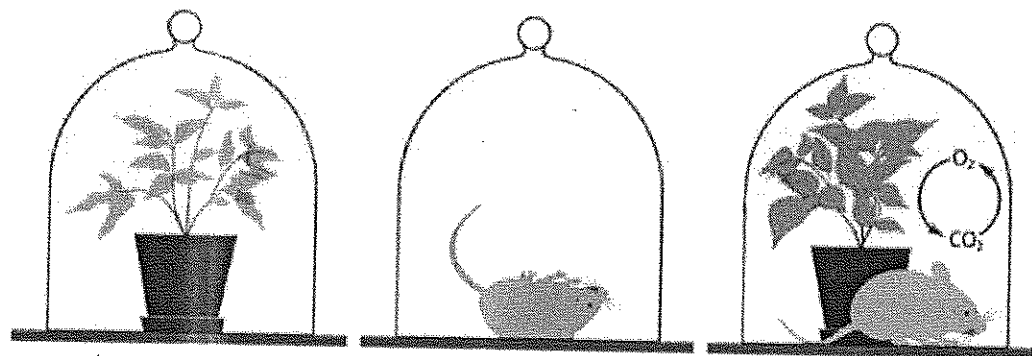
Câu 2 (2 điểm) Trình bày các đặc điểm của lá cây phù hợp với chức năng quang hợp?

Câu 3 (1 điểm) Giải thích các hiện tượng sau:

a. Con người khi ở trên đỉnh núi cao thường thở nhanh hơn so với khi ở vùng đồng bằng?

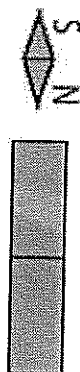
b. Lá cây bị héo khi tách ra khỏi thân cây?

Câu 4 (0,5 điểm) Quan sát hình sau và cho biết mục đích của thí nghiệm trong hình là gì?

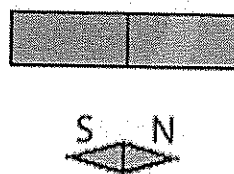


Câu 5 (1 điểm) Xác định cực của nam châm thẳng khi biết chiều của kim nam châm đặt trên một đường sức từ tại vị trí như hình vẽ. Vẽ và xác định chiều đường sức từ xung quanh nam châm thẳng trong các trường hợp dưới đây.

a.



b.



----- Hết -----

I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Loài sinh vật nào sau đây có khả năng quang hợp?

- A. Cá chép. B. Voi. C. Nấm rơm. D. Trùng roi.

Câu 2. Đưa cực Nam của một nam châm lại gần một thanh kim loại, thanh bị hút. Sau đó, đưa cực Bắc lại gần, thanh vẫn bị hút. Chọn kết luận đúng nhất.

- A. Thanh kim loại làm bằng sắt. B. Thanh kim loại là một nam châm.
C. Thanh kim loại làm bằng đồng. D. Thanh kim loại làm bằng nhôm.

Câu 3. Người ta sử dụng lõi kim loại nào để chế tạo ra nam châm điện?

- A. Lõi thép. B. Lõi đồng. C. Lõi sắt non. D. Lõi nhôm.

Câu 4. Ở sinh vật nhân thực, quá trình hô hấp tế bào diễn ra trong bào quan là

- A. nhân tế bào. B. lục lạp. C. ribosome. D. ti thể.

Câu 5. Khi nuôi cá cảnh trong bể kính, có thể làm tăng dưỡng khí cho cá bằng cách nào?

- A. Tăng nhiệt độ trong bể.
B. Đổ thêm nước vào bể cá.
C. Thả rong hoặc cây thủy sinh khác vào bể cá.
D. Thắp đèn cả ngày và đêm.

Câu 6. Mặt sắt đặt ở chỗ nào trên thanh nam châm thì bị hút mạnh nhất?

- A. Ở cả hai đầu cực Bắc và Nam của thanh nam châm.
B. Chỉ ở đầu cực Nam của thanh nam châm.
C. Chỉ ở đầu cực Bắc của thanh nam châm.
D. Ở phần giữa của thanh

Câu 7. Trái Đất là một nam châm khổng lồ vì:

- A. Trái Đất có Bắc cực và Nam cực.
B. ở Trái Đất có nhiều quặng sắt.
C. kim của la bàn đặt trên mặt đất luôn chỉ theo hướng Bắc – Nam.
D. Trái Đất hút mọi vật về phía nó.

Câu 8. Trên thực tế, để thích nghi với điều kiện sống tại môi trường sa mạc, lá của cây xương rồng đã biến đổi thành gai. Vậy cây xương rồng quang hợp chủ yếu bằng bộ phận nào sau đây?

- A. Rễ cây. B. Thân cây. C. Gai của cây. D. Lá cây.

Câu 9. Một thanh nam châm vĩnh cửu có:

- A. một cực B. bốn cực C. ba cực D. hai cực

Câu 10. Hai từ cực cùng tên thì đẩy nhau, nhưng tại sao cực Bắc của kim nam châm trong một la bàn luôn chỉ hướng Bắc?

- A. Vì Trái Đất luôn tự quay quanh Mặt Trời.
B. Vì xung quanh trái đất có từ trường.
C. Vì Trái Đất như một nam châm khổng lồ, cực từ Nam của Trái Đất gần với địa cực Nam và ngược lại cực từ Bắc của Trái Đất gần với địa cực Bắc.

D. Vì Trái Đất như một nam châm khổng lồ, cực từ Nam của Trái Đất gần với địa cực Bắc và ngược lại cực từ Bắc của Trái Đất gần với địa cực Nam.

Câu 11. Cây xanh hô hấp vào thời gian nào trong ngày?

- A. Buổi sáng B. Ban đêm C. Cả ngày và đêm D. Ban ngày

Câu 12. Khi nào hai thanh nam châm hút nhau?

- A. Khi để hai cực khác tên gần nhau. B. Khi hai cực Bắc để gần nhau.
C. Khi hai cực Nam để gần nhau. D. Khi để hai cực cùng tên gần nhau.

Câu 13. Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng có vai trò quan trọng đối với

- A. sự trao đổi năng lượng B. sự chuyển hóa của sinh vật
C. sự sống của sinh vật D. sự biến đổi các chất

Câu 14. Quá trình chuyển hóa năng lượng nào sau đây diễn ra trong hô hấp tế bào?

- A. Hóa năng → nhiệt năng. B. Nhiệt năng → hóa năng.
C. Quang năng → hóa năng D. Hóa năng → điện năng.

Câu 15. Có hai thanh nam châm, thanh thứ nhất có kí hiệu các cực còn thanh thứ hai đã mất các kí hiệu. Làm cách nào để nhận biết được các cực của thanh nam châm thứ hai?

A. Đưa cực Bắc của thanh nam châm thứ nhất lại gần một đầu của nam châm thứ hai, nếu chúng hút nhau thì đầu đó là cực Bắc, đầu còn lại là cực Nam.

B. Đưa một đầu thanh nam châm thứ hai lại gần điểm giữa của nam châm thứ nhất, nếu bị hút thì đầu đó là cực Bắc, đầu còn lại là cực Nam.

C. Đưa một đầu thanh nam châm thứ hai lại gần điểm giữa của nam châm thứ nhất, nếu bị hút thì đầu đó là cực Nam, đầu còn lại là cực Bắc.

D. Đưa cực Bắc của thanh nam châm thứ nhất lại gần một đầu của nam châm thứ hai, nếu chúng hút nhau thì đầu đó là cực Nam, đầu còn lại là cực Bắc.

Câu 16. Có hai thanh kim loại A, B bề ngoài giống hệt nhau, trong đó một thanh là nam châm. Làm thế nào để xác định được thanh nào là nam châm?

A. Đưa thanh A lại gần thanh B, nếu A đẩy B thì A là nam châm.

B. Dùng một sợi chỉ mềm buộc vào giữa thanh kim loại rồi treo lên, nếu khi cân bằng thanh đó luôn nằm theo hướng Bắc - Nam thì đó là thanh nam châm.

C. Đưa thanh A lại gần thanh B, nếu A hút B thì A là nam châm.

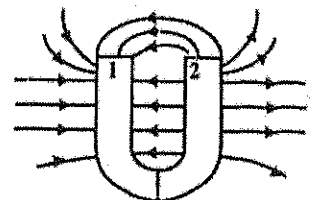
D. Đưa thanh kim loại lên cao rồi thả cho rơi, nếu thanh đó luôn rơi lệch về một cực của Trái Đất thì đó là nam châm.

Câu 17. Hình vẽ dưới đây biểu diễn đường sức từ của nam châm chữ U.

Hãy cho biết các cực từ 1 và 2 là các từ cực nào?

A. 1 là cực Nam, 2 là cực Nam B. 1 là cực Bắc, 2 là cực Bắc.

C. 1 là cực Nam, 2 là cực Bắc. D. 1 là cực Bắc, 2 là cực Nam.



Câu 18. Tại sao những cây như cây vạn niên thanh, cây địa lan lại có thể trồng được trong nhà?

A. Vì đây là những cây cảnh nên con người trồng trong nhà, sau đó cây thích nghi

B. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng mạnh.

C. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt ở tất cả các điều kiện môi trường.

D. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng yếu.

Câu 19. Tại sao không nên để nhiều hoa hoặc cây xanh trong phòng ngủ?

- A. Quá trình quang hợp ở cây xanh tạo ra nhiều CO_2 làm tăng nồng độ CO_2 trong môi trường, dễ gây ngạt cho cơ thể trong lúc ngủ.
- B. Quá trình hô hấp ở cây xanh tạo ra nhiều CO_2 làm tăng nồng độ CO_2 trong môi trường, dễ gây ngạt cho cơ thể trong lúc ngủ.
- C. Quá trình hô hấp ở cây xanh tạo ra nhiều O_2 làm tăng nồng độ O_2 trong môi trường, dễ gây ngạt cho cơ thể trong lúc ngủ.
- D. Cây xanh quang hợp tạo ra nhiều O_2 làm tăng cường độ hô hấp trong lúc ngủ.

Câu 20. Trong quá trình hô hấp tế bào, chất hữu cơ bị phân giải thành sản phẩm cuối cùng là

- A. carbon dioxide và oxygen.
- B. oxygen và nước.
- C. oxygen và nitrogen.
- D. carbon dioxide và nước.

II. Tự luận (5 điểm)

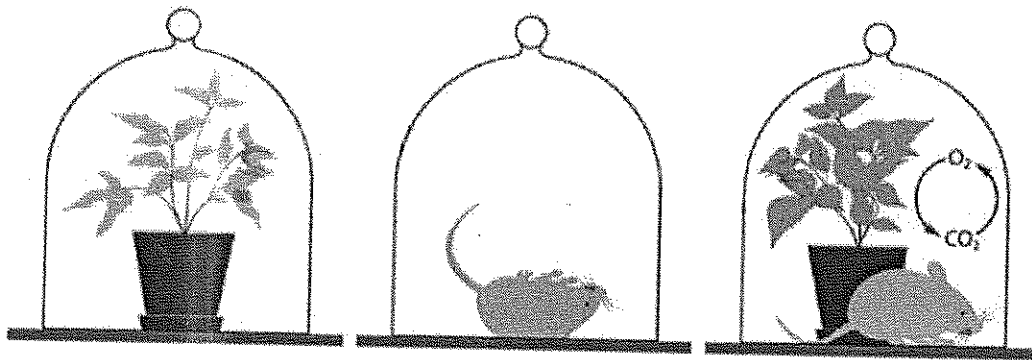
Câu 1 (0,5 điểm) Nêu cấu tạo và hai ứng dụng của nam châm điện.

Câu 2 (2 điểm) Trình bày các đặc điểm của lá cây phù hợp với chức năng quang hợp?

Câu 3 (1 điểm) Giải thích các hiện tượng sau:

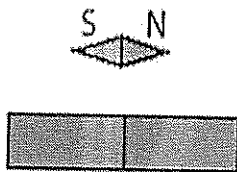
- a. Con người khi ở trên đỉnh núi cao thường thở nhanh hơn so với khi ở vùng đồng bằng?
- b. Trong nhiều siêu thị, rau tươi được đóng gói trong túi nylon có đục lỗ và để trong ngăn mát?

Câu 4 (0,5 điểm) Quan sát hình sau và cho biết mục đích của thí nghiệm trong hình là gì?



Câu 5 (1 điểm) Xác định cực của nam châm thẳng khi biết chiều của kim nam châm đặt trên một đường sức từ tại vị trí như hình vẽ. Vẽ và xác định chiều đường sức từ xung quanh nam châm thẳng trong các trường hợp dưới đây.

a.



b.



I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Có hai thanh kim loại A, B bề ngoài giống hệt nhau, trong đó một thanh là nam châm. Làm thế nào để xác định được thanh nào là nam châm?

A. Đưa thanh kim loại lên cao rồi thả cho rơi, nếu thanh đó luôn rơi lệch về một cực của Trái Đất thì đó là nam châm.

B. Đưa thanh A lại gần thanh B, nếu A hút B thì A là nam châm.

C. Dùng một sợi chỉ mềm buộc vào giữa thanh kim loại rồi treo lên, nếu khi cân bằng thanh đó luôn nằm theo hướng Bắc - Nam thì đó là thanh nam châm.

D. Đưa thanh A lại gần thanh B, nếu A đẩy B thì A là nam châm.

Câu 2. Khi nuôi cá cảnh trong bể kính, có thể làm tăng dưỡng khí cho cá bằng cách nào?

A. Thả rong hoặc cây thủy sinh khác vào bể cá.

B. Thắp đèn cả ngày và đêm.

C. Tăng nhiệt độ trong bể.

D. Đổ thêm nước vào bể cá.

Câu 3. Trái Đất là một nam châm khổng lồ vì:

A. Trái Đất có Bắc cực và Nam cực.

B. kim của la bàn đặt trên mặt đất luôn chỉ theo hướng Bắc - Nam.

C. ở Trái Đất có nhiều quặng sắt.

D. Trái Đất hút mọi vật về phía nó.

Câu 4. Trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng có vai trò quan trọng đối với

A. sự chuyển hóa của sinh vật

B. sự trao đổi năng lượng

C. sự sống của sinh vật

D. sự biến đổi các chất

Câu 5. Loài sinh vật nào sau đây có khả năng quang hợp?

A. Trùng roi.

B. Cá chép.

C. Voi.

D. Nấm rơm.

Câu 6. Trong quá trình hô hấp tế bào, chất hữu cơ bị phân giải thành sản phẩm cuối cùng là

A. carbon dioxide và nước.

B. oxygen và nitrogen.

C. oxygen và nước.

D. carbon dioxide và oxygen.

Câu 7. Có hai thanh nam châm, thanh thứ nhất có kí hiệu các cực còn thanh thứ hai đã mất các kí hiệu. Làm cách nào để nhận biết được các cực của thanh nam châm thứ hai?

A. Đưa cực Bắc của thanh nam châm thứ nhất lại gần một đầu của nam châm thứ hai, nếu chúng hút nhau thì đầu đó là cực Bắc, đầu còn lại là cực Nam.

B. Đưa một đầu thanh nam châm thứ hai lại gần điểm giữa của nam châm thứ nhất, nếu bị hút thì đầu đó là cực Bắc, đầu còn lại là cực Nam.

C. Đưa một đầu thanh nam châm thứ hai lại gần điểm giữa của nam châm thứ nhất, nếu bị hút thì đầu đó là cực Nam, đầu còn lại là cực Bắc.

D. Đưa cực Bắc của thanh nam châm thứ nhất lại gần một đầu của nam châm thứ hai, nếu chúng hút nhau thì đầu đó là cực Nam, đầu còn lại là cực Bắc.

Câu 8. Đưa cực Nam của một nam châm lại gần một thanh kim loại, thanh bị hút. Sau đó, đưa cực Bắc lại gần, thanh vẫn bị hút. Chọn kết luận đúng nhất.

A. Thanh kim loại là một nam châm.

B. Thanh kim loại làm bằng sắt.

C. Thanh kim loại làm bằng đồng.

D. Thanh kim loại làm bằng nhôm.

Câu 9. Trên thực tế, để thích nghi với điều kiện sống tại môi trường sa mạc, lá của cây xương rồng đã biến đổi thành gai. Vậy cây xương rồng quang hợp chủ yếu bằng bộ phận nào sau đây?

A. Rễ cây.

B. Lá cây.

C. Thân cây.

D. Gai của cây.

Câu 10. Khi nào hai thanh nam châm hút nhau?

A. Khi hai cực Bắc để gần nhau.

B. Khi hai cực Nam để gần nhau.

C. Khi để hai cực cùng tên gần nhau.

D. Khi để hai cực khác tên gần nhau.

Câu 11. Hình vẽ dưới đây biểu diễn đường sức từ của nam châm chữ

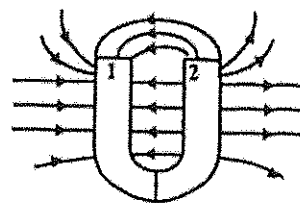
U. Hãy cho biết các cực từ 1 và 2 là các từ cực nào?

A. 1 là cực Bắc, 2 là cực Nam.

B. 1 là cực Bắc, 2 là cực Bắc.

C. 1 là cực Nam, 2 là cực Bắc.

D. 1 là cực Nam, 2 là cực Nam



Câu 12. Tại sao những cây như cây vạn niên thanh, cây địa lan lại có thể trồng được trong nhà?

A. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng yếu.

B. Vì đây là những cây cảnh nên con người trồng trong nhà, sau đó cây thích nghi

C. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện ánh sáng mạnh.

D. Vì đây là những cây sinh trưởng và phát triển tốt ở tất cả các điều kiện môi trường.

Câu 13. Hai từ cực cùng tên thì đẩy nhau, nhưng tại sao cực Bắc của kim nam châm trong một la bàn luôn chỉ hướng Bắc?

A. Vì Trái Đất luôn tự quay quanh Mặt Trời.

B. Vì xung quanh trái đất có từ trường.

C. Vì Trái Đất như một nam châm khổng lồ, cực từ Nam của Trái Đất gần với địa cực Bắc và ngược lại cực từ Bắc của Trái Đất gần với địa cực Nam.

D. Vì Trái Đất như một nam châm khổng lồ, cực từ Nam của Trái Đất gần với địa cực Nam và ngược lại cực từ Bắc của Trái Đất gần với địa cực Bắc.

Câu 14. Quá trình chuyển hóa năng lượng nào sau đây diễn ra trong hô hấp tế bào?

A. Hóa năng → nhiệt năng.

B. Quang năng → hóa năng

C. Hóa năng → điện năng.

D. Nhiệt năng → hóa năng.

Câu 15. Ở sinh vật nhân thực, quá trình hô hấp tế bào diễn ra trong bào quan là

A. ti thể.

B. lục lạp.

C. nhân tế bào.

D. ribosome.

Câu 16. Một thanh nam châm vĩnh cửu có:

A. hai cực

B. bốn cực

C. ba cực

D. một cực

Câu 17. Magnet đặt ở chỗ nào trên thanh nam châm thì bị hút mạnh nhất?

A. Ở phần giữa của thanh

B. Ở cả hai đầu cực Bắc và Nam của thanh nam châm.

C. Chỉ ở đầu cực Nam của thanh nam châm.

D. Chỉ ở đầu cực Bắc của thanh nam châm.

Câu 18. Tại sao không nên để nhiều hoa hoặc cây xanh trong phòng ngủ?

A. Quá trình quang hợp ở cây xanh tạo ra nhiều CO₂ làm tăng nồng độ CO₂ trong môi trường, dễ gây ngạt cho cơ thể trong lúc ngủ.

B. Quá trình hô hấp ở cây xanh tạo ra nhiều O_2 làm tăng nồng độ O_2 trong môi trường, dễ gây ngạt cho cơ thể trong lúc ngủ.

C. Cây xanh quang hợp tạo ra nhiều O_2 làm tăng cường độ hô hấp trong lúc ngủ.

D. Quá trình hô hấp ở cây xanh tạo ra nhiều CO_2 làm tăng nồng độ CO_2 trong môi trường, dễ gây ngạt cho cơ thể trong lúc ngủ.

Câu 19. Người ta sử dụng lõi kim loại nào để chế tạo ra nam châm điện?

A. Lõi nhôm.

B. Lõi sắt non.

C. Lõi thép.

D. Lõi đồng.

Câu 20. Cây xanh hô hấp vào thời gian nào trong ngày?

A. Ban đêm

B. Ban ngày

C. Cả ngày và đêm

D. Buổi sáng

II. Tự luận (5 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm): Nêu cấu tạo và hai ứng dụng của nam châm điện.

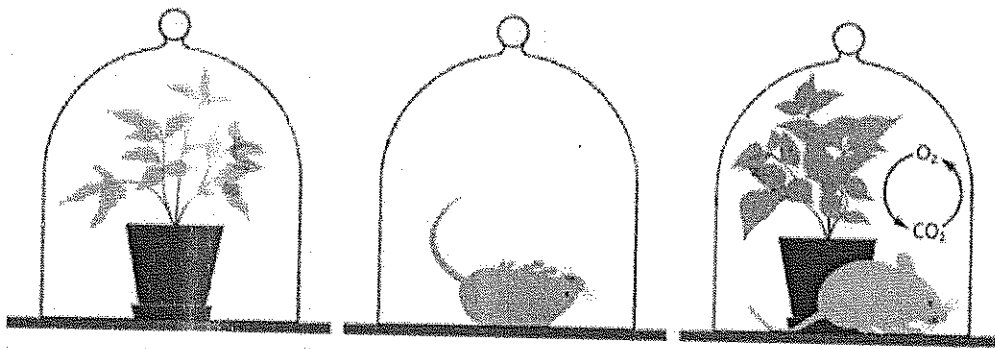
Câu 2: (2 điểm) Trình bày các đặc điểm của lá cây phù hợp với chức năng quang hợp?

Câu 3: (1 điểm) Giải thích các hiện tượng sau:

a. Khi đói, cơ thể người thường cử động chậm và không muốn hoạt động?

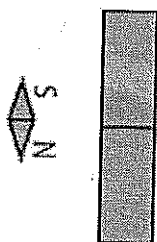
b. Lá cây bị héo khi tách ra khỏi thân cây?

Câu 4: (0,5 điểm) Quan sát hình sau và cho biết mục đích của thí nghiệm trong hình là gì?



Câu 5 (1 điểm): Xác định cực của nam châm thẳng khi biết chiều của kim nam châm đặt trên 1 đường sức từ tại vị trí như hình vẽ. Vẽ và xác định chiều đường sức từ xung quanh nam châm thẳng trong các trường hợp dưới đây.

a.



b.



----- Hết -----

- A. Nhanh lớn, nhiều nạc.
- C. Nhanh lớn, khỏe mạnh.

- B. Cho ra nhiều con giống tốt nhất.
- D. Càng béo càng tốt.

Câu 10. Nếu nhiệt độ trong chuồng úm thích hợp với nhu cầu cơ thể thì gà con sẽ có biểu hiện nào?

- A. Phân bố đều trên sàn, ăn uống và đi lại bình thường.
- B. Chụm lại thành đám ở dưới đèn úm.
- C. Chụm lại một phía trong quây
- D. Tản ra tránh xa đèn úm.

Câu 11. Ở Việt Nam có những loại vật nuôi phổ biến là:

- A. Gia cầm, động vật
- B. Gia súc, thực vật
- C. Gia súc, gia cầm
- D. Gia súc, động vật

Câu 12. Chăn nuôi có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu, phân bón cho cây trồng.
- B. Cung cấp thực phẩm hàng ngày cho con người, cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu, cung cấp nguồn phân bón hữu cơ.
- C. Cung cấp nguồn phân bón hữu cơ, hóa học
- D. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến, phân bón cho cây trồng.

Câu 13. Nguyên nhân nào dưới đây có thể gây dịch, bệnh cho vật nuôi?

- A. Không cho vật nuôi tiếp xúc với nguồn bệnh.
- B. Cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.
- C. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ cho vật nuôi.
- D. Chuồng trại không hợp vệ sinh.

Câu 14. Thức ăn cho gà đảm bảo đủ mấy nhóm dinh dưỡng ?

- A. 3
- B. 5
- C. 4
- D. 2

Câu 15. Chăm sóc, nuôi dưỡng vật nuôi gồm các công việc như:

- A. Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, cho ăn đúng bữa, đúng giờ.
- B. Thả cho vật nuôi tự kiếm ăn, vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ.
- C. Giữ ấm, tắm nắng cho vật nuôi.
- D. Cung cấp thức ăn đầy đủ, vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, giữ ấm cho vật nuôi.

Câu 16. Phòng và trị bệnh cho vật nuôi có tác dụng là:

- A. Không tiêu diệt mầm bệnh, hạn chế sự tiếp xúc của vật nuôi với nguồn bệnh
- B. Không ngăn ngừa sự lây lan dịch bệnh
- C. Tăng cường sức khỏe, sức đề kháng cho vật nuôi, giúp vật nuôi giảm khả năng nhiễm bệnh
- D. Không giảm tác hại của bệnh, vật nuôi chậm hồi phục

Câu 17. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do động vật kí sinh?

- A. Bệnh cúm gia cầm
- B. Bệnh còi xương ở lợn
- C. Bệnh cảm nóng ở gà
- D. Bệnh ghẻ ở chó

Câu 18. Một số phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam là:

- A. Chăn nuôi cá thể.
- B. Chăn nuôi trang trại, chăn nuôi cá thể.
- C. Chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi trang trại.
- D. Chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi công nghệ.

Câu 19. Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà, cần đảm bảo nguyên tắc nào?

- A. Đúng liều lượng, đúng thuốc.
- B. Đúng thuốc, thời điểm.
- C. Đúng thời điểm, đúng liều lượng.
- D. Đúng thuốc, đúng thời điểm, đúng liều lượng.

Câu 20. Gà Đông Tảo có đặc điểm như sau:

- A. Lông có 2 màu là màu đen ánh xanh và màu đỏ mận chín
- B. Lông màu nâu sáng, lông đuôi màu đen kèm ánh xanh

- C. Có đôi chân to, thô; thịt thơm, ngon. Con trống có màu đỏ tía, con mái có lông màu đất sét.
 D. Tầm vóc nhỏ bé, nhanh nhẹn, lông có nhiều màu sắc
- Câu 21. Vì sao quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc lại ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất, chất lượng sản phẩm chăn nuôi?**
- A. Vật nuôi sẽ phát triển, tăng khối lượng, kích thước cơ thể và có sức khỏe, sức đề kháng tốt.
 B. Vật nuôi tăng kích thước cơ thể, cho nhiều sản phẩm.
 C. Vật nuôi sẽ phát triển ít bị bệnh.
 D. Vật nuôi tăng khối lượng, có sức khỏe tốt.
- Câu 22. Trong các nhóm thức ăn sau đây, sử dụng nhóm thức ăn cho gà đảm bảo đủ dinh dưỡng là:**
- A. Ngô, bột cá, rau xanh, khô dầu lạc, cám gạo. B. Gạo, thóc, ngô, bột cá.
 C. Bột ngô, cám gạo, rau xanh, cơm nguội. D. Rau muống, ngô, thóc, rau bắp cải.
- Câu 23. Vì sao khi chăm sóc cơ thể vật nuôi non ta thường phải sưởi ấm bằng đèn?**
- A. Chức năng miễn dịch chưa tốt
 B. Khả năng điều tiết thân nhiệt vật nuôi non chưa hoàn chỉnh
 C. Sức đề kháng kém
 D. Chức năng của hệ tiêu hóa vật nuôi non chưa hoàn chỉnh
- Câu 24. Điều không phải là đặc điểm của chăn nuôi trang trại:**
- A. Đầu tư lớn về chuồng trại B. Dịch bệnh nhiều
 C. Có biện pháp xử lý chất thải tốt D. Năng suất cao
- Câu 25. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do môi trường sống không thuận lợi?**
- A. Bệnh còi xương ở lợn B. Bệnh cảm nóng ở gà
 C. Bệnh cúm gia cầm D. Bệnh ghẻ ở chó
- Câu 26. Một số nguyên nhân gây bệnh ở vật nuôi là:**
- A. Do vi sinh vật gây bệnh, do vi rút.
 B. Do vi sinh vật gây bệnh; do thừa hoặc thiếu chất dinh dưỡng; do động vật kí sinh; do môi trường sống không thuận lợi
 C. Do môi trường sống không thuận lợi, do vi khuẩn.
 D. Do động vật kí sinh, do môi trường sống quá nóng.
- Câu 27. Vì sao chăm sóc vật nuôi cái sinh sản có ý nghĩa quan trọng?**
- A. Quyết định số lượng đàn vật nuôi con
 B. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng
 C. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng con non
 D. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng và con non
- Câu 28. Khi nuôi dưỡng vật nuôi cái sinh sản cần thực hiện biện pháp là:**
- A. Theo dõi và chăm sóc kịp thời vật nuôi để bảo vệ đàn vật nuôi sơ sinh
 B. Cho vật nuôi vận động phù hợp
 C. Tiêm vắc xin định kì cho vật nuôi cái sinh sản
 D. Cung cấp đầy đủ năng lượng và các chất dinh dưỡng như protein, vitamin và những chất khoáng: kẽm, magie

II. Tư luận (3 điểm):

Câu 1 (2đ). Em hãy nêu các biểu hiện, nguyên nhân, cách phòng và trị bệnh của bệnh tiêu chảy ở gà ?

Câu 2 (1đ): Em hãy nêu nhiệm vụ và phẩm chất cần có của bác sĩ thú y ?

----- HẾT -----

I. Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Đầu là đặc điểm của chăn nuôi nông hộ:

- A. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng tùy theo từng trang trại.
- B. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng vật nuôi nhiều.
- C. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi ít.
- D. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi lớn.

Câu 2. Ở Việt Nam có những loại vật nuôi phổ biến là:

- A. Gia súc, động vật
- B. Gia súc, gia cầm
- C. Gia cầm, thực vật
- D. Gia súc, thực vật

Câu 3. Biện pháp kĩ thuật nào sau đây không phù hợp với việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non:

- A. Giữ vệ sinh, phòng bệnh cho vật nuôi non.
- B. Giữ ấm cơ thể.
- C. Kiểm tra năng suất thường xuyên.
- D. Chăm sóc và nuôi dưỡng vật nuôi mẹ tốt.

Câu 4. Chuồng nuôi gà thịt phải đảm bảo các điều kiện nào sau đây?

- A. Độ ẩm thấp, mát về mùa đông, ấm áp về mùa hè.
- B. Càng kín càng tốt, ấm áp về mùa hè.
- C. Vị trí hướng gió lùa và ánh nắng trực tiếp.
- D. Thông thoáng ấm về mùa đông, mát mẻ về mùa hè.

Câu 5. Nguyên nhân nào dưới đây có thể gây dịch, bệnh cho vật nuôi?

- A. Không cho vật nuôi tiếp xúc với nguồn bệnh.
- B. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ cho vật nuôi.
- C. Cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.
- D. Chuồng trại không hợp vệ sinh.

Câu 6. Mục tiêu của chăn nuôi đực giống là:

- A. Nhanh lớn, khỏe mạnh.
- B. Càng béo càng tốt.
- C. Nhanh lớn, nhiều nạc.
- D. Cho ra nhiều con giống tốt nhất.

Câu 7. Chăm sóc, nuôi dưỡng vật nuôi gồm các công việc như:

- A. Cung cấp thức ăn đầy đủ, vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, giữ ấm cho vật nuôi.
- B. Thả cho vật nuôi tự kiếm ăn, vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ.
- C. Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, cho ăn đúng bữa, đúng giờ.
- D. Giữ ấm cho vật nuôi, tắm nắng cho vật nuôi.

Câu 8. Chăn nuôi có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến, phân bón cho cây trồng.
- B. Cung cấp thực phẩm hàng ngày cho con người, cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu, cung cấp nguồn phân bón hữu cơ.
- C. Cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu, phân bón cho cây trồng.
- D. Cung cấp nguồn phân bón hữu cơ, vô cơ.

Câu 9. Biện pháp trị bệnh cho vật nuôi là:

- A. Sưởi ấm cho vật nuôi.
- B. Dùng thuốc uống, tiêm, phẫu thuật.
- C. Dùng thuốc.
- D. Phẫu thuật.

Câu 10. Những biện pháp giúp lĩnh vực chăn nuôi phát triển là:

- A. Chăn nuôi hữu cơ, chọn giống năng suất cao.

B. Liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao.

C. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa; chăn nuôi hữu cơ; liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao.

D. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đa dạng vật nuôi.

Câu 11. Thức ăn cho gà đảm bảo đủ mấy nhóm dinh dưỡng ?

A. 2

B. 4

C. 3

D. 5

Câu 12. Một trong những biện pháp chính để bảo vệ môi trường chăn nuôi là:

A. Vứt xác vật nuôi bị chết ra bãi rác.

B. Quy hoạch, đưa trại chăn nuôi xa khu dân cư.

C. Thái chất thải chăn nuôi ra ruộng máng.

D. Vệ sinh chuồng, đưa chất thải xuống ao hồ.

Câu 13. Nếu nhiệt độ trong chuồng úm thích hợp với nhu cầu cơ thể thì gà con sẽ có biểu hiện nào?

A. Tản ra tránh xa đèn úm.

B. Phân bố đều trên sàn, ăn uống và đi lại bình thường.

C. Chụm lại thành đám ở dưới đèn úm.

D. Chụm lại một phía trong quây

Câu 14. Một số biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi là:

A. Vệ sinh môi trường sạch sẽ, tiêm phòng vắc xin đầy đủ.

B. Nuôi dưỡng tốt, chăm sóc chu đáo, vệ sinh môi trường sạch sẽ, cách li tốt, tiêm phòng vắc xin đầy đủ.

C. Nuôi dưỡng tốt, vệ sinh môi trường không sạch sẽ.

D. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ, tắm nắng thường xuyên.

Câu 15. Một số biểu hiện bệnh của vật nuôi là:

A. Buồn bã, chậm chạp, bại liệt, chảy nước mắt, bỏ ăn.

B. Nhanh nhẹn, linh hoạt, ăn tốt.

C. Buồn bã, nhanh nhẹn, vận động tốt.

D. Chảy nước mắt, lười vận động.

Câu 16. Vì sao quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc lại ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất, chất lượng sản phẩm chăn nuôi?

A. Vật nuôi tăng khối lượng, có sức khỏe tốt.

B. Vật nuôi sẽ phát triển ít bị bệnh.

C. Vật nuôi tăng kích thước cơ thể, cho nhiều sản phẩm.

D. Vật nuôi phát triển, tăng khối lượng, kích thước cơ thể có sức khỏe, sức đề kháng tốt.

Câu 17. Gà Đông Tảo có đặc điểm như sau:

A. Lông màu nâu sáng, lông đuôi màu đen kèm ánh xanh

B. Tầm vóc nhỏ bé, nhanh nhẹn, lông có nhiều màu sắc

C. Đôi chân to, thô, thịt thơm, ngon. Con trống có màu đỏ tía, con mái lông màu đất sét.

D. Lông có 2 màu là màu đen ánh xanh và màu đỏ mận chín

Câu 18. Vì sao khi chăm sóc cơ thể vật nuôi non ta thường phải sưởi ấm bằng đèn?

A. Sức đề kháng kém

B. Khả năng điều tiết thân nhiệt vật nuôi non chưa hoàn chỉnh

C. Chức năng miễn dịch chưa tốt

D. Chức năng của hệ tiêu hóa vật nuôi non chưa hoàn chỉnh

Câu 19. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do động vật kí sinh?

A. Bệnh còi xương ở lợn

B. Bệnh ghẻ ở chó

C. Bệnh cảm nóng ở gà

D. Bệnh cúm gia cầm

Câu 20. Khi nuôi dưỡng vật nuôi cái sinh sản cần thực hiện biện pháp là:

- A. Cung cấp đầy đủ năng lượng và các chất dinh dưỡng như protein, vitamin và những chất khoáng: kẽm, magie.
- B. Theo dõi và chăm sóc kịp thời vật nuôi để bảo vệ đàn vật nuôi sơ sinh.
- C. Tiêm vắc xin định kì cho vật nuôi cái sinh sản.
- D. Cho vật nuôi vận động phù hợp.

Câu 21. Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà, cần đảm bảo nguyên tắc nào?

- A. Đúng thuốc, đúng thời điểm.
- B. Đúng liều lượng, đúng thuốc.
- C. Đúng thời điểm, đúng liều lượng.
- D. Đúng thuốc, đúng thời điểm, đúng liều lượng

Câu 22. Phòng và trị bệnh cho vật nuôi có tác dụng là:

- A. Không ngăn ngừa sự lây lan dịch bệnh
- B. Không giảm tác hại của bệnh, vật nuôi chậm hồi phục
- C. Tăng cường sức khỏe, sức đề kháng giúp vật nuôi giảm khả năng nhiễm bệnh
- D. Không tiêu diệt mầm bệnh, hạn chế sự tiếp xúc của vật nuôi với nguồn bệnh

Câu 23. Một số nguyên nhân gây bệnh ở vật nuôi là:

- A. Do môi trường sống không thuận lợi, do vi khuẩn.
- B. Do vi sinh vật gây bệnh; do thừa hoặc thiếu chất dinh dưỡng; do động vật kí sinh; do môi trường sống không thuận lợi.
- C. Do động vật kí sinh, do vi rút.
- D. Do vi sinh vật gây bệnh, do thời tiết quá nóng.

Câu 24. Vì sao chăm sóc vật nuôi cái sinh sản có ý nghĩa quan trọng?

- A. Quyết định số lượng đàn vật nuôi con
- B. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng con non
- C. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng
- D. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng và con non

Câu 25. Một số phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam là:

- A. Chăn nuôi cá thể, chăn nuôi trang trại.
- B. Chăn nuôi trang trại, chăn nuôi công nghệ.
- C. Chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi cá thể.
- D. Chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi trang trại.

Câu 26. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do môi trường sống không thuận lợi?

- A. Bệnh còi xương ở lợn
- B. Bệnh cảm nóng ở gà
- C. Bệnh cúm gia cầm
- D. Bệnh ghẻ ở chó

Câu 27. Trong các nhóm thức ăn sau đây, sử dụng nhóm thức ăn cho gà đảm bảo đủ dinh dưỡng là:

- A. Ngô, bột cá, rau xanh, khô dầu lạc, cám gạo.
- B. Gạo, thóc, ngô, bột cá.
- C. Rau muống, ngô, thóc, rau bắp cải.
- D. Bột ngô, cám gạo, rau xanh, cơm nguội.

Câu 28. Đâu không phải là đặc điểm của chăn nuôi trang trại:

- A. Năng suất cao
- B. Có biện pháp xử lí chất thải tốt
- C. Dịch bệnh nhiều
- D. Đầu tư lớn về chuồng trại

II. Tư luận (3 điểm):

Câu 1(2đ). Em hãy nêu các biểu hiện, nguyên nhân, cách phòng và trị bệnh của bệnh cúm gia cầm ở gà ?

Câu 2 (1đ). Em hãy nêu nhiệm vụ và phẩm chất cần có của kỹ sư chăn nuôi ?

----- HẾT -----

Mã đề 703

I. Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Một số biểu hiện bệnh của vật nuôi là:

- A. Buồn bã, nhanh nhẹn, vận động tốt.
- B. Buồn bã, chậm chạp, bại liệt, chảy nước mắt, bỏ ăn.
- C. Nhanh nhẹn, linh hoạt, ăn tốt.
- D. Chảy nước mắt, lười vận động.

Câu 2. Đâu là đặc điểm của chăn nuôi nông hộ:

- A. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi lớn.
- B. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi ít.
- C. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng tùy theo từng trang trại.
- D. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng vật nuôi nhiều.

Câu 3. Thức ăn cho gà đảm bảo đủ mấy nhóm dinh dưỡng ?

- A. 2
- B. 4
- C. 3
- D. 5

Câu 4. Chăn nuôi có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp thực phẩm hàng ngày cho con người, cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu, cung cấp nguồn phân bón hữu cơ.
- B. Cung cấp nguồn phân bón hữu cơ, hóa học.
- C. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến, nông nghiệp.
- D. Cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu, phân bón cho cây trồng.

Câu 5. Chuồng nuôi gà thịt phải đảm bảo các điều kiện nào sau đây?

- A. Vị trí hướng gió lùa và ánh nắng trực tiếp.
- B. Thông thoáng ẩm về mùa đông, mát mẻ về mùa hè.
- C. Càng kín càng tốt, ẩm áp về mùa hè.
- D. Độ ẩm thấp, mát về mùa đông, ẩm áp về mùa hè.

Câu 6. Biện pháp trị bệnh cho vật nuôi là:

- A. Dùng thuốc.
- B. Phẫu thuật.
- C. Dùng thuốc uống, tiêm, phẫu thuật.
- D. Sưởi ấm cho vật nuôi.

Câu 7. Một trong những biện pháp chính để bảo vệ môi trường chăn nuôi là:

- A. Quy hoạch, đưa trại chăn nuôi xa khu dân cư.
- B. Vứt xác vật nuôi bị chết ra bãi rác.
- C. Thải chất thải chăn nuôi ra mương máng.
- D. Vệ sinh chuồng, đưa chất thải xuống ao hồ.

Câu 8. Chăm sóc, nuôi dưỡng vật nuôi gồm các công việc như:

- A. Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, tắm nắng thường xuyên.
- B. Giữ ấm cho vật nuôi, vệ sinh môi trường không sạch sẽ.
- C. Cung cấp thức ăn đầy đủ, vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, giữ ấm cho vật nuôi.
- D. Thả cho vật nuôi tự kiếm ăn, ăn đúng bữa đúng giờ.

Câu 9. Một số biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi là:

- A. Vệ sinh môi trường sạch sẽ, tiêm phòng vắc xin đầy đủ.
- B. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ, tắm nắng thường xuyên.
- C. Nuôi dưỡng tốt, ăn đúng bữa, đúng giờ.

D. Nuôi dưỡng tốt, chăm sóc chu đáo, vệ sinh môi trường sạch sẽ, cách li tốt, tiêm phòng vắc xin đầy đủ.

Câu 10. Mục tiêu của chăn nuôi đực giống là:

- A. Càng béo càng tốt. B. Cho ra nhiều con giống tốt nhất.
C. Nhanh lớn, nhiều nạc. D. Nhanh lớn, khỏe mạnh.

Câu 11. Nguyên nhân nào dưới đây có thể gây dịch, bệnh cho vật nuôi?

- A. Không cho vật nuôi tiếp xúc với nguồn bệnh.
B. Cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.
C. Chuồng trại không hợp vệ sinh.
D. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ cho vật nuôi.

Câu 12. Ở Việt Nam có những loại vật nuôi phổ biến là:

- A. Gia súc, gia cầm B. Gia cầm, động vật
C. Gia súc, động vật D. Gia súc, thực vật

Câu 13. Những biện pháp giúp lĩnh vực chăn nuôi phát triển là:

- A. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đa dạng vật nuôi.
B. Liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao
C. Chăn nuôi hữu cơ, chọn giống năng suất cao.
D. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa; chăn nuôi hữu cơ; liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao.

Câu 14. Nếu nhiệt độ trong chuồng úm thích hợp với nhu cầu cơ thể thì gà con sẽ có biểu hiện nào?

- A. Tản ra tránh xa đèn úm.
B. Phân bố đều trên sàn, ăn uống và đi lại bình thường.
C. Chụm lại thành đám ở dưới đèn úm.
D. Chụm lại một phía trong quây

Câu 15. Biện pháp kĩ thuật nào sau đây không phù hợp với việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non:

- A. Giữ vệ sinh, phòng bệnh cho vật nuôi non B. Kiểm tra năng suất thường xuyên.
C. Chăm sóc và nuôi dưỡng vật nuôi mẹ tốt. D. Giữ ấm cơ thể.

Câu 16. Gà Đông Tảo có đặc điểm như sau:

- A. Lông màu nâu sáng, lông đuôi màu đen kèm ánh xanh
B. Đôi chân to, thô, thịt thơm, ngon. Con trống có màu đỏ tía, con mái lông màu đất sét.
C. Lông có 2 màu là màu đen ánh xanh và màu đỏ mận chín
D. Tầm vóc nhỏ bé, nhanh nhẹn, lông có nhiều màu sắc

Câu 17. Một số nguyên nhân gây bệnh ở vật nuôi là:

- A. Do vi sinh vật gây bệnh; do thừa hoặc thiếu chất dinh dưỡng; do động vật kí sinh; do môi trường sống không thuận lợi.
B. Do động vật kí sinh, do vi rút.
C. Do vi sinh vật gây bệnh, do thời tiết quá nóng.
D. Do môi trường sống không thuận lợi, do vi khuẩn.

Câu 18. Phòng và trị bệnh cho vật nuôi có tác dụng là:

- A. Không tiêu diệt mầm bệnh, hạn chế sự tiếp xúc của vật nuôi với nguồn bệnh
B. Tăng cường sức khỏe, sức đề kháng giúp vật nuôi giảm khả năng nhiễm bệnh
C. Không giảm tác hại của bệnh, vật nuôi chậm hồi phục
D. Không ngăn ngừa sự lây lan dịch bệnh

Câu 19. Một số phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam là:

- A. Chăn nuôi cá thể B. Chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi công nghệ
C. Chăn nuôi trang trại, chăn nuôi cá thể. D. Chăn nuôi nông hộ; chăn nuôi trang trại

Câu 20. Vì sao chăm sóc vật nuôi cái sinh sản có ý nghĩa quan trọng?

- A. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng con non
- B. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng và con non
- C. Quyết định số lượng đàn vật nuôi con
- D. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng

Câu 21. Vì sao quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc lại ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất, chất lượng sản phẩm chăn nuôi?

- A. Vật nuôi tăng khối lượng, có sức khỏe tốt.
- B. Vật nuôi tăng kích thước cơ thể, cho nhiều sản phẩm.
- C. Vật nuôi sẽ phát triển ít bị bệnh.
- D. Vật nuôi phát triển, tăng khối lượng, kích thước cơ thể có sức khỏe, sức đề kháng tốt.

Câu 22. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do môi trường sống không thuận lợi?

- A. Bệnh cúm gia cầm
- B. Bệnh còi xương ở lợn
- C. Bệnh ghẻ ở chó
- D. Bệnh cảm nóng ở gà

Câu 23. Khi nuôi dưỡng vật nuôi cái sinh sản cần thực hiện biện pháp là:

- A. Tiêm vắc xin định kì cho vật nuôi cái sinh sản
- B. Theo dõi và chăm sóc kịp thời vật nuôi để bảo vệ đàn vật nuôi sơ sinh
- C. Cung cấp đầy đủ năng lượng và các chất dinh dưỡng như protein, vitamin và những chất khoáng: kẽm, magie
- D. Cho vật nuôi vận động phù hợp

Câu 24. Vì sao khi chăm sóc cơ thể vật nuôi non ta thường phải sưởi ấm bằng đèn?

- A. Chức năng của hệ tiêu hóa vật nuôi non chưa hoàn chỉnh
- B. Chức năng miễn dịch chưa tốt
- C. Khả năng điều tiết thân nhiệt vật nuôi non chưa hoàn chỉnh
- D. Sức đề kháng kém

Câu 25. Trong các nhóm thức ăn sau đây, sử dụng nhóm thức ăn cho gà đảm bảo đủ dinh dưỡng là:

- A. Ngô, bột cá, rau xanh, khô đậu lạt, cám gạo.
- B. Rau muống, ngô, thóc, rau bắp cải.
- C. Bột ngô, cám gạo, rau xanh, cơm nguội.
- D. Gạo, thóc, ngô, bột cá.

Câu 26. Đầu không phải là đặc điểm của chăn nuôi trang trại:

- A. Dịch bệnh nhiều
- B. Đầu tư lớn về chuồng trại
- C. Có biện pháp xử lí chất thải tốt
- D. Năng suất cao

Câu 27. Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà, cần đảm bảo nguyên tắc nào?

- A. Đúng thuốc, đúng thời điểm, đúng liều lượng.
- B. Đúng thời điểm, đúng thuốc.
- C. Đúng thuốc, đúng liều lượng.
- D. Đúng liều lượng, đúng thời điểm.

Câu 28. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do động vật kí sinh?

- A. Bệnh cảm nóng ở gà
- B. Bệnh ghẻ ở chó
- C. Bệnh cúm gia cầm
- D. Bệnh còi xương ở lợn

II. Tư luận (3 điểm):

Câu 1 (2đ). Em hãy nêu các biểu hiện, nguyên nhân, cách phòng và trị bệnh của bệnh tiêu chảy ở gà ?

Câu 2 (1đ). Em hãy nêu nhiệm vụ và phẩm chất cần có của kỹ sư chăn nuôi ?

----- HẾT -----

Mã đề 704

I. Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Một số biểu hiện bệnh của vật nuôi là:

- A. Buồn bã, nhanh nhẹn, vận động tốt.
- B. Buồn bã, chậm chạp, bại liệt, chảy nước mắt, bỏ ăn.
- C. Nhanh nhẹn, linh hoạt, ăn tốt.
- D. Chảy nước mắt, lười vận động.

Câu 2. Đâu là đặc điểm của chăn nuôi nông hộ:

- A. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng tùy theo từng trang trại.
- B. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi ít.
- C. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi lớn.
- D. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng vật nuôi nhiều.

Câu 3. Những biện pháp giúp lĩnh vực chăn nuôi phát triển là:

- A. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đa dạng vật nuôi.
- B. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa; chăn nuôi hữu cơ; liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao.
- C. Chăn nuôi hữu cơ, chọn giống năng suất cao.
- D. Liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao

Câu 4. Nguyên nhân nào dưới đây có thể gây dịch, bệnh cho vật nuôi?

- A. Cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.
- B. Không cho vật nuôi tiếp xúc với nguồn bệnh.
- C. Chuồng trại không hợp vệ sinh.
- D. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ cho vật nuôi.

Câu 5. Một số biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi là:

- A. Nuôi dưỡng tốt, tắm nắng thường xuyên.
- B. Nuôi dưỡng tốt, chăm sóc chu đáo, vệ sinh môi trường sạch sẽ, cách li tốt, tiêm phòng vắc xin đầy đủ.
- C. Vệ sinh môi trường sạch sẽ, tiêm phòng vắc xin đầy đủ.
- D. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ, cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.

Câu 6. Thức ăn cho gà đảm bảo đủ mấy nhóm dinh dưỡng ?

- A. 2
- B. 5
- C. 3
- D. 4

Câu 7. Ở Việt Nam có những loại vật nuôi phổ biến là:

- A. Gia súc, động vật
- B. Gia súc, gia cầm
- C. Gia cầm, thực vật
- D. Gia súc, thực vật

Câu 8. Biện pháp trị bệnh cho vật nuôi là:

- A. Dùng thuốc.
- B. Dùng thuốc uống, tiêm, phẫu thuật.
- C. Phẫu thuật.
- D. Sưởi ấm cho vật nuôi.

Câu 9. Chăm sóc, nuôi dưỡng vật nuôi gồm các công việc như:

- A. Giữ ấm cho vật nuôi, cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.
- B. Cung cấp thức ăn đầy đủ, vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, giữ ấm cho vật nuôi.
- C. Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, cho ăn đúng bữa, đúng giờ.
- D. Thả cho vật nuôi tự kiếm ăn, tắm nắng cho vật nuôi

Câu 10. Nếu nhiệt độ trong chuồng úm thích hợp với nhu cầu cơ thể thì gà con sẽ có biểu hiện nào?

- A. Chụm lại thành đám ở dưới đèn úm.
- B. Tán ra tránh xa đèn úm.
- C. Chụm lại một phía trong quây
- D. Phân bố đều trên sàn, ăn uống và đi lại bình thường.

Câu 11. Chuồng nuôi gà thịt phải đảm bảo các điều kiện nào sau đây?

- A. Vị trí hướng gió lùa và ánh nắng trực tiếp.
- B. Càng kín càng tốt, ấm áp về mùa hè.
- C. Thông thoáng ấm về mùa đông, mát mẻ về mùa hè.
- D. Độ ẩm thấp, mát về mùa đông, ấm áp về mùa hè.

Câu 12. Biện pháp kĩ thuật nào sau đây không phù hợp với việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non:

- A. Giữ vệ sinh, phòng bệnh cho vật nuôi non.
- B. Giữ ấm cơ thể.
- C. Kiểm tra năng suất thường xuyên.
- D. Chăm sóc, nuôi dưỡng vật nuôi mẹ tốt.

Câu 13. Một trong những biện pháp chính để bảo vệ môi trường chăn nuôi là:

- A. Quy hoạch, đưa trại chăn nuôi xa khu dân cư.
- B. Thải chất thải chăn nuôi ra ruộng máng.
- C. Vứt xác vật nuôi bị chết ra bãi rác.
- D. Vệ sinh chuồng, đưa chất thải xuống ao hồ.

Câu 14. Chăn nuôi có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp thực phẩm hàng ngày cho con người, cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu, cung cấp nguồn phân bón hữu cơ.
- B. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến, nông nghiệp.
- C. Cung cấp nguồn phân bón hữu cơ, hóa học.
- D. Cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu, phân bón cho cây trồng.

Câu 15. Mục tiêu của chăn nuôi đực giống là:

- A. Cho ra nhiều con giống tốt nhất.
- B. Càng béo càng tốt.
- C. Nhanh lớn, khỏe mạnh.
- D. Nhanh lớn, nhiều nạc.

Câu 16. Vì sao khi chăm sóc cơ thể vật nuôi non ta thường phải sưởi ấm bằng đèn?

- A. Chức năng của hệ tiêu hóa vật nuôi non chưa hoàn chỉnh
- B. Chức năng miễn dịch chưa tốt
- C. Sức đề kháng kém
- D. Khả năng điều tiết thân nhiệt vật nuôi non chưa hoàn chỉnh

Câu 17. Khi nuôi dưỡng vật nuôi cái sinh sản cần thực hiện biện pháp là:

- A. Tiêm vắc xin định kì cho vật nuôi cái sinh sản
- B. Cho vật nuôi vận động phù hợp
- C. Cung cấp đầy đủ năng lượng và các chất dinh dưỡng như protein, vitamin và những chất khoáng: kẽm, magie
- D. Theo dõi và chăm sóc kịp thời vật nuôi để bảo vệ đàn vật nuôi sơ sinh

Câu 18. Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà, cần đảm bảo nguyên tắc nào?

- A. Đúng thuốc, đúng thời điểm, đúng liều lượng.
- B. Đúng thuốc, đúng thời điểm.
- C. Đúng thời điểm, đúng liều lượng.
- D. Đúng liều lượng, đúng thuốc.

Câu 19. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do môi trường sống không thuận lợi?

- A. Bệnh cúm gia cầm
- B. Bệnh ghẻ ở chó
- C. Bệnh còi xương ở lợn
- D. Bệnh cảm nóng ở gà

Câu 20. Đâu không phải là đặc điểm của chăn nuôi trang trại:

- A. Năng suất cao
- B. Dịch bệnh nhiều
- C. Có biện pháp xử lí chất thải tốt
- D. Đầu tư lớn về chuồng trại

Câu 21. Một số nguyên nhân gây bệnh ở vật nuôi là:

- A. Do vi sinh vật gây bệnh; do thừa hoặc thiếu chất dinh dưỡng; do động vật kí sinh; do môi trường sống không thuận lợi
- B. Do môi trường sống không thuận lợi, do vi khuẩn
- C. Do vi sinh vật gây bệnh, do môi trường sống quá nóng.
- D. Do động vật kí sinh, do vi rút.

Câu 22. Trong các nhóm thức ăn sau đây, sử dụng nhóm thức ăn cho gà đảm bảo đủ dinh dưỡng là:

- A. Bột ngô, cám gạo, rau xanh, cơm nguội.
- B. Rau muống, ngô, thóc, rau bắp cải.
- C. Gạo, thóc, ngô, bột cá.
- D. Ngô, bột cá, rau xanh, khô dầu lạc, cám gạo.

Câu 23. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do động vật kí sinh?

- A. Bệnh cúm gia cầm
- B. Bệnh cảm nóng ở gà
- C. Bệnh còi xương ở lợn
- D. Bệnh ghẻ ở chó

Câu 24. Một số phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam là:

- A. Chăn nuôi nông hộ; chăn nuôi trang trại
- B. Chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi công nghệ.
- C. Chăn nuôi trang trại, chăn nuôi cá thể.
- D. Chăn nuôi cá thể

Câu 25. Vì sao quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc lại ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất, chất lượng sản phẩm chăn nuôi?

- A. Vật nuôi tăng kích thước cơ thể, cho nhiều sản phẩm.
- B. Vật nuôi sẽ phát triển ít bị bệnh.
- C. Vật nuôi sẽ phát triển, tăng khối lượng, kích thước cơ thể có sức khỏe, sức đề kháng tốt
- D. Vật nuôi tăng khối lượng, có sức khỏe tốt.

Câu 26. Gà Đông Tảo có đặc điểm như sau:

- A. Lông màu nâu sáng, lông đuôi màu đen kèm ánh xanh
- B. Đôi chân to, thô, thịt thơm, ngon. Con trống màu đỏ tía, con mái lông màu đất sét.
- C. Lông có 2 màu là màu đen ánh xanh và màu đỏ mận chín
- D. Tầm vóc nhỏ bé, nhanh nhẹn, lông có nhiều màu sắc

Câu 27. Phòng và trị bệnh cho vật nuôi có tác dụng là:

- A. Không ngăn ngừa sự lây lan dịch bệnh
- B. Không giảm tác hại của bệnh, vật nuôi chậm hồi phục
- C. Không tiêu diệt mầm bệnh, hạn chế sự tiếp xúc của vật nuôi với nguồn bệnh
- D. Tăng cường sức khỏe, sức đề kháng giúp vật nuôi giảm khả năng nhiễm bệnh

Câu 28. Vì sao chăm sóc vật nuôi cái sinh sản có ý nghĩa quan trọng?

- A. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng
- B. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng và con non
- C. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng con non
- D. Quyết định số lượng đàn vật nuôi con

II. Tư luận (3 điểm):

Câu 1(2đ). Em hãy nêu các biểu hiện, nguyên nhân, cách phòng và trị bệnh của bệnh cúm gia cầm ở gà ?

Câu 2 (1đ). Em hãy nêu nhiệm vụ và phẩm chất cần có của bác sĩ thú y ?

----- HẾT -----

Phòng GD&ĐT Quận Long Biên
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
Năm học 2022 - 2023

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II
MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
– HƯỚNG NGHIỆP - KHỐI 7

Đề bài: Em đã thực hiện những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt khi tham gia các hoạt động cộng đồng như thế nào?

Yêu cầu:

1. Hình thức thể hiện: Bài tập dự án (cá nhân)
2. Thời gian làm bài: Từ tuần 24 (27/02/2023) đến tuần 26 (20/03/2023)
3. Thời gian nộp bài: Tuần 26 – nộp cho GVBM phụ trách (theo TKB của lớp)

- Về nội dung:

+ Nội dung: Giới thiệu một số hành vi giao tiếp ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt khi tham gia các hoạt động cộng đồng.

- Về hình thức:

- + Trình bày trên một mặt giấy A4.
- + Ghi rõ các thông tin cá nhân trên giấy.
- + Có sử dụng hiệu quả các hình ảnh minh họa.

TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II – KHỐI 7 MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT Năm học 2022 – 2023

I. Mục tiêu

- Thực hiện được các giai đoạn của chạy cự li trung bình, hoàn thành hết cự li
- Biết một số luật của môn Điền kinh.
- Kiên trì và nỗ lực khắc phục mệt mỏi trong luyện tập

II. Đề bài : Chạy cự li trung bình

III. Hình thức kiểm tra:

- Thực hành
- Tại sân trường hoặc nhà thể chất

IV. Biểu điểm xếp loại:

- Thực hiện hết cự li quãng đường.
- Thực hiện đúng kỹ thuật động tác.

* Loại Đạt:

- Nam: ≥ 05 vòng hết cự li
- Nữ : ≥ 04 quả đúng kỹ thuật

* Loại Chưa Đạt:

- Nam: < 03 không hết cự li
- Nữ : < 02 không hết cự li

GHI CHÚ: Học sinh nào chưa đạt cho kiểm tra lại lần 2 vào tiết kế tiếp.

BGH duyệt



Nguyễn Ngọc Lan

Tổ trưởng CM



Nguyễn Quỳnh Diệp

Nhóm trưởng CM



Đinh Lý Huỳnh

Người ra đề



Đinh Lý Huỳnh